

Hồi Thứ Mười Bốn

VŨ HỘI TRAO DUYÊN QUÀNG DÂY GẮM
HỒ CÁT TẬN TÌNH NGHĨA ĐỆ HUYNH

Hai người lại đi thêm sáu ngày. Đến sáng sớm ngày thứ bảy, đi chưa bao lâu đã thấy xa xa đã thấy sương mù dày đặc bốc lên tới lưng chừng trời.

Trần Gia Lạc nói: “Cuồng phong sắp đến rồi”.

Thiếu nữ nhìn kỹ một lúc rồi nói: “Đó không phải là mây đen, mà là cát bụi dưới đất”.

Trần Gia Lạc hỏi: “Sao lại nhiều cát bụi đến thế”?

Thiếu nữ nói: “Muội cũng không biết. Chúng ta đến đó thử xem”.

Hai người giục ngựa phóng nhanh về phía đó. Đi được một lúc cát bụi càng mù mịt hơn, lại nghe thấy tiếng trống chiêng văng vẳng truyền tới. Trần Gia Lạc giật mình, vội vã thắt ngựa lại nói: “Đó là quân binh. Cô nương nghe kỹ xem”.

Trong chốc lát đã nghe thấy tiếng truyền hiệu lệnh, trống chiêng vang như sấm sét. Trần Gia Lạc lớn tiếng hô: “Hai bên sắp sửa đại chiến rồi. Chúng ta mau mau tránh khỏi đây đi”.

Hai người giục ngựa chạy nhanh, nhưng chẳng bao lâu phía trước cũng có một đám bụi bay lên. Một đội kỵ mã chạy thẳng tới, nghe có tiếng thiết giáp khua leng keng. Trong đám bụi xuất hiện một lá cờ lớn, viết một chữ Triệu rất lớn.

Trần Gia Lạc ở bắc Hoàng Hà đã từng giao đấu với đội quân thiết giáp của Triệu Tuệ, biết mùi lợi hại nên đưa tay ra hiệu, cho ngựa chạy về hướng nam. May mà cả hai con ngựa đều chạy rất nhanh lên chỉ mấy chốc lát đã cách xa đội quân này.

Thiếu nữ ra vẻ lo âu hỏi: “Không biết quân của chúng ta có địch nổi hay không”?

Trần Gia Lạc đang muốn nói vài lời an ủi, thì đột nhiên phía trước quân hiệu cũng vang lên. Từng dãy bộ binh hàng ngũ chỉnh tề đang bước tới. Rồi phía trái cũng có tiếng chiêng trống rộn ràng. Mặt đất rung lên dưới mấy chục ngàn vó ngựa gõ đều. Kỵ binh tràn ngập cả một vùng hoang dã.

Trần Gia Lạc đưa tay trái đỡ thiếu nữ qua ngồi chung ngựa với mình. Lấy kiếm thuẫn ra che trước ngực, lên tiếng: “Cô nương đừng sợ”!

Thiếu nữ quay đầu lại, gật đầu mỉm cười nói: “Huynh bảo không sợ thì muội không sợ đâu”.

Hơi thở của nàng thơm dịu như hoa lan, Trần Gia Lạc ngồi sát nàng, không

khỏi say đắm vì mùi hương đó. Tuy chàng đang ở giữa vòng vây trùng điệp, nhưng trong lòng vẫn sinh tình ý triền miên.

Chàng thấy ở ba mặt đông, bắc, nam đều có quân lính, liền cho ngựa chạy về hướng tây. Thiếu nữ vẫn ôm lấy con nai nhỏ, con ngựa hồng chạy theo sau. Chạy được một lúc, đột nhiên lại thấy một đám lính Thanh bày thành đội ngũ đi qua đi lại như đang dàn trận, cả bốn phía đều không còn đường để đi nữa.

Trần Gia Lạc thầm kinh hãi, phi ngựa lên đồi cao, muốn nhìn rõ tình hình chiến sự rồi mới tìm chỗ sơ hở mà chạy ra ngoài. Chàng càng nhìn càng ngơ ngác. Phía tây thì xếp đầy bộ binh Mãn Thanh, hai cánh lại là kỵ binh. Xa xa phía đối diện là người Hồi tộc mặc quân phục có hoa văn đan dọc. Trường thương dựng như khu rừng, đơn đao nhiều như cây cỏ, thanh thế thật là dữ dội. Hai bên đã bày trận xong xuôi, có lẽ chỉ trong chốc lát là khởi sự giao tranh.

Thì ra Trần Gia Lạc và thiếu nữ đã lọt vào giữa trận địa quân Thanh. Trong trận có mấy tên tướng tá cưỡi trên lưng ngựa, chạy qua chạy lại chỉ huy. Hàng ngàn quân sĩ đều im lặng, không có một tiếng động nào. Lúc này quân Thanh đã phát hiện hai người lạ, có mấy tên phụng mệnh chạy đến điều tra.

Trần Gia Lạc nghĩ thầm: “Hôm nay ma xui quỷ khiến thế nào mà ta lại lọt vào giữa trận của bọn nhà Thanh. Cái mạng này mất ở đây hay sao?”

Nghĩ đến chuyện sắp được chết cùng cô nương đang ngồi trong vòng tay của mình, trên miệng chàng bỗng nở một nụ cười. Tay phải cầm châu sách, tay trái nắm lấy dây cương, đột nhiên chàng la lớn: “Chạy nhanh lên”! Hai chân Trần Gia Lạc kẹp chặt vào bụng ngựa, thúc ngựa phi nhanh như tên thẳng về phía trước. Đám lính Thanh chưa kịp quát hỏi thì con ngựa trắng đã chạy qua mặt chúng rồi.

Con ngựa này chạy nhanh như chớp chốc lát đã vượt qua ba đội quân Thanh. Trần Gia Lạc chưa kịp mừng, nó bỗng dừng vó lại. Trước mặt là đội quân thiết giáp xếp chặt, không sao chạy xuyên qua được.

Trần Gia Lạc nín thở, quay đầu ngựa chạy vòng qua đội quân thiết giáp, bỗng thấy bọn cung tiễn thì đang giương cung lắp tên, lại còn vô số trường mâu đang chìa lên trời. Quân lính xếp sát ken đặc, không rõ đông tới bao nhiêu. Chỉ cần tướng quân ra lệnh, hàng ngàn trường mâu và hàng ngàn mũi tên sẽ nhắm Trần Gia Lạc và thiếu nữ bắn tới, dù bản lĩnh bằng trời cũng không thoát được.

Trần Gia Lạc bèn dứt khoát hãm ngựa lại, từ từ đi tới. Chàng ngồi thẳng lưng, không thèm nhìn bọn lính nhà Thanh nữa, bỏ chuyện sinh tử ra ngoài suy nghĩ của mình.

Lúc đó mặt trời vừa ló lên. Hai người đi chậm rãi về phía mặt trời mọc. Trên tóc thiếu nữ, trên mặt, trên tay, trên áo đều óng ánh nắng mai. Mấy vạn cặp mắt của quan binh nhà Thanh đều chăm chú nhìn nàng đến xuất thần, mấy vạn con tim đập loạn trong lồng ngực. Bất kể là võ quan hay binh sĩ đều ngẩn ra trước vẻ đẹp của nàng. Mấy vạn nhân mã cung đã lắp tên đều thúc thủ, không ai ban hiệu lệnh,

đường như tất cả đã bị trúng tà, người nào cũng ngơ ngác đứng yên.

Nghe xoảng một tiếng, một cây trường mâu rơi xuống đất. Tiếp theo là những tiếng loảng xoảng liên hồi, trường mâu hạ xuống hàng loạt. Bọn cung tiễn thủ cũng buông lỏng dây cung, nhìn theo hai người từ từ đi xa dần.

Tướng quân Triệu Tuệ đứng đầu đội quân Thanh cũng ngơ ngác nhìn theo người thiếu nữ vừa đi khuất. Hình như trước mắt hắn vẫn còn bóng dáng của nàng, trong lòng bỗng thấy hòa bình yên tĩnh, không muốn chém giết nữa. Quay đầu nhìn lại, hắn thấy hết thảy đô thống, phó đô thống, tham tướng, đội trưởng, quân sĩ của mình người nào thần sắc cũng hiền hòa, tra đao vào vỏ để đợi chủ soái hạ lệnh thu binh.

Triệu Tuệ không tự chủ được, hô lớn: “Thu binh hạ trại”!

Lệnh vừa ban xuống, mấy vạn bộ binh, kỵ binh đã cuộn cuộn lùi ra chừng vài chục dặm, dừng lại lập doanh trại bên sông Hắc Thủy.

Trần Gia Lạc thoát được phen này, mồ hôi lạnh ướt đầm cả người, hai tay run rẩy. Còn thiếu nữ thần sắc vẫn tự nhiên, không biết mình vừa trải qua nguy hiểm chín phần chết một phần sống (thập tử nhất sinh). Nàng giao lại con nai nhỏ trong lòng cho Trần Gia Lạc, tung người nhảy lên lưng con ngựa hồng, mỉm cười nói: “Phía trước là đội ngũ của chúng ta rồi”.

Trần Gia Lạc cất kiếm thuận, hai người đi về phía trận địa người Hồi.

Một nhóm kỵ binh Hồi tộc vừa chạy ra đón vừa hoan hô vang dội. Sắp tới nơi, mọi người đều nhảy xuống ngựa, thi lễ với thiếu nữ. Nàng nói mấy câu, đội trưởng đội kỵ binh liền đến trước mặt Trần Gia Lạc thi lễ rồi nói: “Huynh đài vất vả quá. Cầu nguyện thánh A-la phù hộ cho huynh đài”.

Trần Gia Lạc vội vàng đáp lễ. Thiếu nữ đưa tay tạm biệt chàng, rồi giục ngựa chạy vào trong trận. Hình như nàng có địa vị rất cao trong Hồi tộc, con ngựa hồng đi đến đâu thì tiếng hoan hô nổi lên đến đó.

Đội trưởng kỵ binh mời Trần Gia Lạc vào doanh trại, nghỉ ngơi rồi ăn cơm. Trần Gia Lạc xin gặp Mộc Trác Luân, y bèn nói: “Tộc trưởng đã ra ngoài xem xét tình hình quân địch rồi. Khi ông ấy trở về, bọn tại hạ sẽ báo cho huynh đài biết ngay”.

Trần Gia Lạc đi đường mệt mỏi, lại trải qua một phen nguy hiểm khác thường, thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Chàng lập tức ngủ thiếp đi trong doanh trại.

Hết giờ Ngọ, đội trưởng kỵ binh vào nói Mộc Trác Luân phải chiều tối mới trở về. Trần Gia Lạc hỏi thiếu nữ mặc áo trắng là ai, đội trưởng kỵ binh chỉ cười nói: “Ngoài cô ấy ra thì còn ai diễm lệ như thế được? Tối nay có đại hội Ô Lang, mời huynh đến”.

Một hồi kèn lại vang lên, ba đội chiến sĩ đi thành hàng ngũ ra ngoài. Người

nào cũng tay trái dẫn ngựa, tay phải nắm trường đao. Hoắc A Y ngồi trên chiến mã dẫn đầu, hô lớn: “Mong thánh A-la phù hộ cho đêm nay các bạn được đoàn tụ với vị cô nương mà mình yêu”.

Bọn chiến sĩ thanh niên đồng thanh hô lớn: “Thánh A-la phù hộ! Đa tạ các huynh đài đã mệt mỏi chống đỡ với cường địch”.

Hoắc A Y vung trường đao một cái, dẫn ba đội chiến sĩ ra ngoài canh gác.

Trần Gia Lạc thấy người Hồi điều động rất có phương pháp, bố trí trận mạc rất nghiêm, nên thầm khen ngợi và cảm thấy yên tâm. Chàng đã ở Hồi Cương lâu năm, biết chuyện hôn nhân của người Hồi phần lớn do cha mẹ quyết định, và cũng do tài sản, địa vị chi phối, nhưng so với lễ giáo của người Hán thì thoáng hơn rất nhiều. Đại hội Ôi Lang của người Hồi đã có từ xưa. Trong đại hội này, thanh niên nam nữ chưa thành thân có thể gặp gỡ và tự mình đính hôn.

Hai chữ Ôi Lang có nghĩa là người thiếu nữ đi tới chỗ người tình, khoác cho một sợi dây gấm lên cổ, dắt tay ra cùng nhảy múa để xác định việc chung thân. Việc này do bên nữ chủ động, đúng là “Hoàng cầu phụng” chứ không phải là “Phụng cầu hoàng” nữa.

Không bao lâu, tiếng nhạc đột nhiên thay đổi, khúc nhạc chuyển từ rộn rã thành êm dịu hơn. Cửa một chiếc lều được mở ra, một nhóm thiếu nữ người Hồi tộc chạy ra, áo quần xinh tươi đẹp đẽ, đội nón nhỏ dẹt sợi vàng sợi bạc phát ra ánh sáng. Họ vừa ca hát, vừa nhảy múa, chạy đến bên đồng lửa.

Trần Gia Lạc đột nhiên nhìn mình một cái, thấy hai thiếu nữ sánh vai nhau đi tới chỗ Mộc Trác Luân. Một cô áo vàng, một cô áo trắng, tay nắm chặt tay đầy vẻ thân thiện. Người áo trắng chính là thiếu nữ đã cùng quay về Hồi tộc với chàng. Còn người áo vàng thì trên nón có cắm một cọng lông vũ, chính là Hoắc Thanh Đồng. Dưới ánh trăng, cả hai trông đều yếu điệu, kiều sa. Hai người đến ngồi hai bên trái phải Trác Mộc Luân.

Trần Gia Lạc bỗng nghĩ: “Chẳng lẽ cô nương áo trắng này chính là tiểu muội của Hoắc Thanh Đồng hay sao”? Chàng đỏ mặt, lòng bàn tay ướt đầm, tim cũng đập loạn xạ. Từ lúc chàng gặp gỡ Hoắc Thanh Đồng, tình ý đã chớm nở rồi, nhưng thấy nàng thân mật với đồ đệ của Lục Phi Thanh lên cho rằng nàng đã có người yêu. Hơn nữa, người thiếu niên kia tuấn tú hơn nhiều, mình không sánh kịp. Chàng nửa tự kiêu nửa tự ti, cố gắng không nghĩ tới nàng nữa.

Mấy hôm nay chàng lại được kề cận với một thiếu nữ tuyệt sắc, thì ra tình ý đã lay động và chuyển sang thiếu nữ áo trắng này rồi. Lúc này đồng thời nhìn thấy cả hai chị em, chàng không nén nổi vừa mơ màng vừa hoảng hốt.

Tiếng nhạc dừng lại, Mộc Trác Luân nói chậm rãi: “Thánh Muslim đã ban kinh Koran để dạy dỗ chúng ta. Tiết 120 chương 2 có nói: Các người phải chủ động chống trả người tiến công các người. Tiết 29 chương 32 cũng nói: Người bị tấn công thì phải chống trả. Vì họ bị thiệt thòi, thánh A-la sẽ giúp đỡ họ. Chúng ta đã

bị ức hiếp, nhất định thánh A-la sẽ phù hộ chúng ta".

Toàn bộ người Hồi hoan hô hưởng ứng. Mộc Trác Luân cười rồi nói lớn: “Các vị huynh đệ tử muội, hãy vui vẻ cho thỏa sức đi”.

Tiếng đàn tiếng hát vang lên rộn rã khắp một vùng. Những người lo việc bếp núc đã đem cơm nắm, thịt nướng, dưa lê, nho khô và rượu sữa ngựa ra phân phát. Mỗi người đều cầm một cái chén nhỏ tạc bằng đá lửa đựng rượu sữa ngựa, lấy thịt nướng chấm vào trong chén mà ăn.

Khi trăng lưỡi liềm đã lên cao, không khí lại càng náo nhiệt. Các thiếu nữ ra nhảy múa xung quanh đồng lửa; sau đó nhảy đến bên người mà mình ưa thích, tháo sợi dây gấm trên lưng mình choàng qua cổ chàng rồi dẫn chàng ra. Càng lúc càng có thêm nhiều đôi nam nữ bước ra ca hát xung quanh đồng lửa này.

Trần Gia Lạc xuất thân trong một gia đình nghiêm thủ lễ giáo, trước nay chưa từng gặp cảnh tượng nào phóng khoáng như thế này. Tiếng ca hát đầy tai, nổi phẫn khích say lòng. Chàng uống cạn chén rượu sữa ngựa mặt đã hơi đỏ, thật sự vui vẻ vô cùng.

Đột nhiên tiếng nhạc dừng lại, sau đó lại vang lên, nhưng lần này tiết tấu gấp rút hơn. Những đôi nam nữ đang hát múa đều nắm tay nhau, tản ra khắp nơi. Mặt họ lộ vẻ kỳ lạ, đều nhìn về phía Mộc Trác Luân. Trần Gia Lạc cũng nhìn theo ánh mắt của họ, thấy thiếu nữ áo trắng đang tiến ra, nhẹ nhàng đi về phía đồng lửa.

Tất cả người Hồi đều vô cùng hưng phấn, xì xào bàn tán. Trần Gia Lạc nghe người đội trưởng kỵ binh đứng bên khẽ nói: “Hương Hương công chúa của chúng ta cũng có người yêu rồi. Không biết ai xứng đáng với nàng đây”?

Mộc Trác Luân thấy cô con gái yêu cũng đứng dậy, ông vừa bất ngờ vừa vui sướng, cảm động giương mắt lên nhìn. Hoắc Thanh Đồng cũng chưa biết em gái mình đã có người yêu, nên vừa kinh ngạc vừa vui mừng.

Em gái nàng là Hoắc Kha Tu Lệ, chỉ mới mười tám tuổi mà vẻ diễm lệ đã nổi danh khắp nam bắc Thiên Sơn. Thân thể nàng lại tỏa ra mùi hương thiên nhiên thanh khiết nhẹ nhàng, nên mọi người đều gọi nàng là Hương Hương công chúa. Thanh niên Hồi tộc mỗi khi nhìn thấy dung nhan tuyệt trần đó đều không dám nhìn lâu, chưa ai mơ tưởng mình sẽ trở thành tình lang của nàng. Bây giờ họ đột nhiên thấy nàng rời khỏi chỗ ngồi, tham gia ca múa, đúng là sự kiện rất lớn trong Hồi tộc.

Hương Hương công chúa nhẹ nhàng xoay chuyển mấy vòng, rồi từ từ rời khỏi đồng lửa, vừa múa vừa đi. Nàng cầm một sợi dây gấm óng ánh sang trọng, miệng khe khẽ hát: “Ai đã giúp muội hái đóa tuyết liên, huynh nhanh chóng ra đi! Ai đã cứu con nai nhỏ cho muội, muội đang tìm huynh đấy”.

Trần Gia Lạc nghe mà ù cả tai, ngẩn ngơ ngồi đó. Đột nhiên một cánh tay trắng muốt nhỏ xinh khoát qua vai chàng, sợi dây gấm đã quàng qua cổ chàng, nhẹ nhàng kéo chàng dậy. Trần Gia Lạc mơ hồ đứng dậy bước theo. Tất cả người Hồi

đều hoan hô nhiệt liệt, cất cao tiếng hát. Tất cả các đôi nam nữ khác đều ồa tới chúc mừng.

Dưới ánh trăng mờ lung, Mộc Trác Luân và Hoắc Thanh Đồng chưa nhìn rõ diện mạo Trần Gia Lạc, tưởng đó chỉ là một người Hồi bình thường thôi. Hai cha con đang định chen vào đám đông để gặp họ thì đột nhiên xa xa vọng đến ba hồi kèn sừng trâu. Đó chính là tín hiệu báo hiệu quân tình khẩn cấp.

Mọi người vừa nghe thấy lập tức tản ra, Mộc Trác Luân và Hoắc Thanh Đồng trở về chỗ ngồi. Hương Hương công chúa nắm tay Trần Gia Lạc ngồi sau đám đông. Trần Gia Lạc cảm thấy tấm thân mềm mại đang tựa vào lòng, mùi u hương thoang thoang truyền vào mũi, đúng là thần hồn phách tán, không biết mình đang mơ hay đã bay lên trời nữa.

Biết Hương Hương công chúa quàng sợi dây gấm qua cổ mình chính là biểu lộ tình yêu, Trần Gia Lạc mừng rỡ như sắp nổ tung ra vậy. Nhưng đột nhiên chàng tỉnh táo đôi chút, bắt đầu suy nghĩ: “Cô em gái yêu mình đương nhiên mình thích. Còn cô chị thì sao? Nàng đã tặng mình đoản kiếm, không phải là tỏ rõ tình ý với mình rồi sao? Mình đã nhận đoản kiếm của nàng, có nghĩa là đã nhận tấm chân tình đó. Nam tử hán đại trượng phu sao có thể lật lọng, nói một đằng làm một nẻo, không giữ tín nghĩa? Ta có nên nói rõ với cô nương Kha Tư Lệ hay không? Ta có thể làm một kẻ tiểu nhân phụ nghĩa hay không?”

Mọi người đều tập trung nhìn về phía có tiếng kèn lệnh, đám thanh niên nắm lấy binh khí, chuẩn bị nghênh chiến. Hai con ngựa phi đến gần, hai người Hồi nhảy xuống ngựa quỳ xuống báo tin: “Tướng quân nhà Thanh phái sứ giả cầu kiến”.

Mộc Trác Luân đáp: “Được! Dẫn hấn vào đây”.

Hai người phi ngựa ra ngoài, chỉ chốc lát có năm con ngựa chạy về phía đám đông. Còn cách năm trượng chúng mới xuống ngựa bước tới. Sứ giả Mãn Thanh mặt mũi khôi ngô, bước đi nhẹ nhàng. Bốn người tùy tùng đi phía sau mới làm cho người ta giật mình hoảng sợ. Cả bốn đều cao hơn bảy thước, so với người bình thường thì cao hơn đến hai cái đầu, thân hình rắn chắc, đúng là khổng lồ chưa từng thấy.

Sứ giả đi đến chỗ Mộc Trác Luân, gật đầu một cái rồi nói: “Ngươi là tộc trưởng phải không?”

Thần thái của hấn vô cùng ngạo mạn. Quân Thanh vô cớ phóng hỏa giết chóc, người Hồi tộc đã hận đến tận xương tủy từ lâu. Bây giờ thấy sứ giả ngạo mạn đến thế, bọn thiếu niên không nhịn nổi nữa. Có tiếng xì xào bàn tán, mấy thanh đao đã rút ra khỏi vỏ.

Sứ giả không thèm để ý, vẫn dõng dạc nói: “Ta phụng mệnh đại tướng quân Triệu Tuệ, đến đây hạ chiến thư. Nếu các người biết thời cuộc hãy đầu hàng. Đại tướng quân nói, nếu vậy sẽ tha mạng cho các người. Còn nếu không sáng sớm ngày mốt hai bên quyết chiến. Khi ấy chúng ta sẽ giết sạch bọn Hồi các người,

đừng hối hận”.

Hắn nói tiếng Hồi, mọi người vừa nghe xong đã nhốn nháo hẳn lên. Mộc Trác Luân thấy dân chúng nổi giận, liền vẫy tay ra lệnh cho mọi người ngồi xuống. Sau đó ông đồng dặc nói với sứ giả: “Các người vô cớ đến giết hại chúng ta, cướp bóc chúng ta. Thánh A-la trên trời nhất định sẽ trừng phạt hành vi bất nghĩa của các người. Muốn đánh thì đánh! Bọn ta còn một người cũng quyết không đầu hàng”.

Người hồi đều đưa đao lên, hô lớn: “Muốn đánh thì đánh! Bọn ta còn một người cũng quyết không đầu hàng”.

Dưới ánh trăng dao quang như tuyết, thần thái ai cũng bi tráng hào hùng. Mọi người đều biết khí thế quân Thanh hùng mạnh, quyết chiến thì thắng ít thua nhiều; nhưng dân Hồi từ đời này sang đời khác đều tin vào tôn giáo, yêu chuộng tự do, quyết không làm nô lệ cho ngoại tộc.

Sứ giả thấy tính hình như vậy, bĩu môi mà nói: “Được! Ngày mốt bọn ta sẽ dạy cho các người một bài học. Các người sẽ chết sạch không còn một mống”.

Nói xong hắn giận dữ phun nước bọt xuống đất. Đây là chuyện sỉ nhục thậm tệ, nên có ba thiếu niên Hồi tộc nhảy ra khỏi đám đông quát lên: “Hôm nay các người là sứ giả, chúng ta tôn trọng lễ nghi mới để các người lành lặn ra về. Ngày mốt gặp nhau trên chiến trường, chúng ta không khách sáo với người nữa”.

Sứ giả lại bĩu môi một cái. Bốn người tùy tùng khổng lồ kia lập tức bước lên, xô bắn ba thiếu niên Hồi tộc trở về, rồi đứng vây quanh sứ giả. Sứ giả lại nói: “Hừ! Hôm nay ta cho các người xem chút ít thủ đoạn của người Mãn Châu chúng ta”.

Hắn vẫy tay một cái rồi hô lớn: “Đằng kia”!

Một người khổng lồ nhìn theo thấy một con lạc đà bị cột dưới gốc bạch dương. Hắn liền cất bước đi tới, hai tay ôm lấy cây bạch dương, vận sức lắc mạnh mấy cái rồi quát lên một tiếng: “Ngã xuống”! Cây bạch dương liền lập tức bị nhổ bật rễ lên, rồi quăng xuống đất. Mọi người thấy thần lực của hắn như vậy, ai cũng hoảng sợ.

Hắn lại giật một cái, bứt đứt sợi dây cương của con lạc đà rồi đá vào mông nó một phát. Con lạc đà bị đau phóng thẳng tới phía trước. Bình thường thì lạc đà đi chậm rãi, nhưng khi cần nó còn chạy nhanh hơn ngựa nữa.

Đội con lạc đà chạy khoảng mười trượng, người khổng lồ thứ hai mới xông lên. Thân thể hắn to lớn nhưng bước chân lại cực kỳ nhanh chóng, chỉ chớp mắt đã đuổi kịp con lạc đà, túm lấy bốn chân rồi xốc ngược lên. Con lạc đà nặng mấy trăm cân mà hắn vác trên vai, sải bước quay về, rồi ngạo mạn đặt kế bên đống lửa.

Người khổng lồ thứ ba “Hừ” một tiếng, đưa bàn tay vĩ đại ra đánh một quyền vào giữa đầu con lạc đà. Nó đứng không vững, lắc lư mấy cái rồi ngã lăn ra đất.

Người khổng lồ thứ tư nắm lấy một chân con lạc đà nhấc bổng qua đầu, quay trên không hai ba vòng, hô vang một tiếng rồi quăng nó ra xa sáu bảy trượng.

Bốn người khổng lồ này là anh em sinh tư, tên là Cốt Luân Đại Hổ, Cốt Luân Nhị Hổ, Cốt Luân Tam Hổ, Cốt Luân Tứ Hổ là người Ninh Cổ Tháp ở Liêu Đông. Khi mẫu thân chúng hạ sinh bốn đứa con khổng lồ này, bà cực nhọc quá độ, gắng gượng chống chọi đến khi sinh đứa thứ tư là Cốt Luân Tứ Hổ mới chết vì mất máu quá nhiều.

Phụ thân chúng là một người thợ săn nghèo khó, khi vợ chết thì không biết lấy đâu ra sữa để nuôi bốn đứa con. Ông đang phiền não thì nghe thấy trong rừng có tiếng hổ gầm, thì ra một con hổ cái đã mắc vào bẫy thú. Ông và bạn bè ra bắt con hổ cái, thấy bên cạnh còn có ba con hổ nhỏ mới sinh ra, bèn nảy ra ý định giết hổ con, nuôi hổ mẹ, mỗi ngày săn mấy con thú để lấy sữa hổ nuôi bốn đứa con của mình.

Vì thế bốn huynh đệ này từ nhỏ đã có sức lực như hùm; khi lớn lên thì có thân hình to lớn, thần lực kinh người, chỉ có điều hơi dần dộn. Khi đi săn chúng không cần dùng khí giới, hễ nhìn thấy dã thú là túm lấy cổ đập vào núi đá, thú nào cũng chết ngay. Bốn người này ăn không biết no, săn bắn bao nhiêu cũng không thỏa mãn cái bụng được.

Một hôm Triệu Tuệ đi săn ở núi Trường Bạch thấy bốn người tướng mạo khác thường bèn nhận về làm thân binh, ngày nào cũng cho ăn uống thỏa thích. Lần này hấn bảo họ đến đây, cốt ý là biểu diễn oai phong cho người Hồi khiếp sợ.

Người Hồi nhìn thấy thần lực bốn người này như thế, đều âm thầm kinh hãi. Nhưng trước mặt kẻ địch họ không lộ vẻ lo sợ, cứ nhao nhao la hét: “Con lạc đà như thế mà các người nữe giết chết! Các người có phải là con người không?”

Tên sứ giả lên tiếng đối đáp, người Hồi càng giận dữ hơn. Tranh chấp càng lúc càng quyết liệt, dường như sắp biến thành ẩu đả. Sứ giả bèn lớn tiếng hỏi: “Các người muốn ỷ nhiều thắng ít, bức hiếp sứ giả phải không”? Hấn biết kinh Koran có dạy người Hồi phải khoan đãi tân khách, nên không sợ hãi chút nào.

Mộc Trác Luân bèn quát mọi người im lặng rồi nói: “Người là sứ giả, nhưng hạ lệnh cho tùy tùng giết chết lạc đà của chúng ta thì thật là vô lễ. Nếu người không phải là tân khách thì chúng ta chắc chắn không tha cho người. Người trở về đi!”

Sứ giả ngang nhiên nói: “Chúng ta đường đường là người Mãn Châu, chẳng lẽ lại sợ lũ người vô dụng các người hay sao? Người mau viết trả lời giao cho ta mang về. Xem ra bọn người không có tên nào dám đi gặp Triệu Tuệ tướng quân của ta đâu”.

Câu này vừa buông ra, mọi người lập tức la ó om sòm đòi chém giết. Hoắc Thanh Đồng bỗng đứng dậy nói lớn: “Người nói chúng ta không dám đi gặp Triệu Tuệ hay sao? Hừ! Người nào ở đây cũng dám đi. Đừng nói là nam nhân, nữ nhân

cũng dám đi”.

Tên sứ giả liền ngửa mặt lên trời, cười hô hố: “Nữ nhân ư? Nữ nhân nhìn thấy đại quân của chúng ta mà không hoảng sợ đến chết mới là chuyện lạ”.

Hoắc Thanh Đồng giận dữ nói: “Người đừng xem thường người khác, chúng ta lập tức phái người cùng đi với người. Người cứ việc chọn. Người chọn người nào, người đó sẽ đi với người. Cho người thấy khí phách của người Hồi giáo chúng ta”.

Tất cả người Hồi cả nam lẫn nữ đều hô lớn: “Người cứ việc chọn. Người chọn người nào thì người đó sẽ đi với người”.

Sứ giả cười gằn: “Được”!

Hắn muốn tìm một cô gái yếu đuối vô dụng nhất, bắt cô ấy hoảng sợ phát khóc ngay tại chỗ, để người Hồi ê mặt tức thì. Hắn đảo mắt nhìn vào đám đông, đột nhiên mắt sáng lên, bước đến trước mặt Hương Hương công chúa, chỉ vào mặt nàng nói: “Vậy thì để cô gái này đi”.

Hương Hương công chúa nhìn thẳng hắn, từ từ đứng dậy nói đồng thanh: “Vì các bậc trưởng lão, các huynh đệ, tử muội trong toàn tộc, ta đi đến nơi nào cũng chẳng sợ. Thánh A-la nhất định sẽ phù hộ cho ta”.

Sứ giả thấy nàng khí phách anh hùng, hoàn toàn khác hẳn với dáng vẻ yếu đuối bên ngoài. Càng nhìn càng thấy nàng đẹp đẽ tuyệt trần, hắn bất giác cúi đầu xuống, cảm thấy thiếu nữ này thật sự không thể sỉ nhục được.

Mộc Trác Luân, Hoắc Thanh Đồng và mọi người Hồi thấy sứ giả chỉ định Hương Hương công chúa mà nàng không hề nhu nhược, tuy thán phục dũng khí của nàng, nhưng cũng không khỏi âm thầm lo lắng. Hoắc Thanh Đồng cảm thấy hối hận. Tình cảm giữa đôi tử muội này rất nồng nàn. Nàng không nỡ để cô em yếu đuối không biết võ nghệ này đi vào hang hùm ổ sói nguy hiểm không sao kể hết, bèn lên tiếng: “Cô ấy là muội muội của ta, để ta đi thay thế là được rồi”.

Sứ giả cười khẩy: “Ta biết lời nói của nữ nhân hoàn toàn không đáng tin. Các người không dám thì hà tất phải đi, đánh hay hàng cứ nói để ta về thông báo là đủ”.

Hoắc Thanh Đồng giận dữ nói: “Người thật là vô lễ! Lần sau gặp nhau trên chiến trường người đừng chạy trốn, để ta cho người thấy nữ nhân chúng ta có vô dụng hay không”?

Sứ giả mỉm cười nói: “Người đẹp như cô, tất nhiên ta muốn bắt chứ không muốn giết”.

Người Hồi nghe hắn buông lời khinh bạc, ai cũng nghiến răng nghiến lợi.

Hương Hương công chúa nói với Hoắc Thanh Đồng: “Tử tử, để muội đi cũng được. Muội không sợ đâu”. Nàng cúi xuống, dặt tay Trần Gia Lạc đứng dậy, lại nói: “Huynh ấy sẽ cùng đi với muội”.

Dưới ánh lửa, Hoắc Thanh Đồng đột nhiên nhìn thấy khuôn mặt của Trần Gia

Lạc. Nàng lập tức run rẩy toàn thân, không nói được lời nào.

Trần Gia Lạc khẽ vẩy tay với Hoắc Thanh Đồng, tỏ ý khoan hãy chào hỏi, rồi quay lại nói với sứ giả: “Nam hay nữ nhân của chúng ta đều hễ nói là làm. Một mình ta cũng dám theo cô ấy đến chỗ các người gặp Triệu Tuệ tướng quân, không như người phải đem theo bốn người hộ vệ. Thật ra bốn tên to xác này thì làm được gì?”

Hương Hương công chúa lên tiếng: “Lạc đà có thể vác ngàn cân, người chỉ có thể vác trăm cân. Người cười lạc đà hay lạc đà cười người”? Mọi người nghe câu ví này đều cười ồ lên.

Cốt Luân Đại Hổ liền quay sang hỏi tên sứ giả: “Họ cười gì vậy?”

Sứ giả đáp: “Họ cười các người tuy thân hình to lớn, sức lực tuy mạnh bạo, nhưng lại là đồ vô dụng”.

Cốt Luân Đại Hổ giận dữ nắm bình bịch vào ngực găm lên: “Ai dám tới đây tử võ với ta?”

Sứ giả nói với Trần Gia Lạc: “Còn người thì làm được cái gì? Ốm yếu như người thì mười người cộng lại cũng chưa bằng được hấn”.

Trần Gia Lạc nghĩ: “Hôm nay phải làm nhụt tính ngạo mạn của tên sứ giả này, để bọn Mãn Châu không dám xem thường người Hồi nữa”.

Chàng lập tức tiến lên ba bước, đồng dặc nói: “Ta là người vô dụng nhất trong số người Hồi, nhưng so với bọn Mãn Châu các người thì hữu dụng hơn chút ít. Bảo bốn thằng to xác đến đây đi”!

Lúc này Mộc Trác Luân cũng đã nhìn rõ diện mạo Trần Gia Lạc. Ông vừa kinh hãi vừa mừng rỡ kêu lên: “Thanh nhi! Con xem huynh ấy là ai”!

Hoắc Thanh Đồng không đáp. Mộc Trác Luân nghiêng đầu nhìn lại, thấy mặt con gái mình rưng rưng, khóe môi rung động. Ông hiểu ngay, trong lòng khó chịu: “Hai đứa con gái đều là bảo bối của mình, sao lại cùng yêu một người? Không biết tại sao Trần công tử lại quen đứa con gái út của mình”? Nhất thời có rất nhiều việc không giải thích cuộn cuộn trong đầu. Thấy chàng sắp tử võ với bốn người kia, ông vừa kinh hãi vừa lo lắng.

Người Hồi thấy Trần Gia Lạc thư sinh ốm yếu, mặt mày tuấn nhã, đứng cạnh tên sứ giả còn thấp hơn nửa cái đầu, so với bốn người khổng lồ kia thì đúng là trẻ nít đứng bên người lớn. Họ biết chàng là ý trung nhân của Hương Hương công chúa, vì Hương Hương công chúa bị sứ giả đối phương chỉ định đi tới doanh trại quân Thanh, nên chàng không thể không ra ứng chiến để khỏi làm mất oai phong của bốn tộc. Ý chí can trường như thế đương nhiên là đáng khâm phục, nhưng mạnh yếu chênh lệch quá xa, làm sao chàng địch nổi bọn khổng lồ này?

Cả tộc Hồi cùng chung một mối thù, trong tộc đã có mấy người lực sĩ trứ danh đứng dậy, muốn thay chàng quyết đấu. Trần Gia Lạc đưa tay đa tạ rồi nói: “Các vị

ca ca! Mấy tên Mãn Châu này chỉ là đồ bị thịt, chưa phải phiền để các vị ra tay. Để tiểu đệ là người vô dụng nhất ra thử, xem bản lãnh bọn chúng ra sao”.

Câu nói này vô cùng khinh miệt. Sứ giả vừa dịch lại là bốn gã khổng lồ kia lập tức nổi giận, cùng lúc xông lên toan tóm Trần Gia Lạc. Chàng đứng yên không động đậy, chỉ mỉm cười. Sứ giả đưa tay cản trở bốn người, rồi nói với Mộc Trác Luân: “Tên này muốn tỷ võ với tùy tùng của ta, dù kết quả thế nào cũng không thể trách ta được. Hơn nữa phải một đấu một, người đứng bên ngoài không được tương trợ”.

Hắn nghĩ, tuy thần lực của tứ hổ kinh người, nhưng hảo hán không địch nổi số đông. Nếu đánh chết Trần Gia Lạc xong, cả bộ tộc ủa vào tấn không thì không sao chống nổi.

Mộc Trác Luân chỉ “Hừ” một tiếng. Trần Gia Lạc bỗng lên tiếng: “Lấy một đánh một thì chẳng thú vị gì. Người bảo bốn gã khổng lồ kia đồng thời xông lên đi”.

Sứ giả hỏi: “Thế thì bên người có mấy người”?

Trần Gia Lạc mỉm cười bảo: “Cần gì phải mấy người? Chỉ một mình ta là đủ”.

Mọi người vừa nghe thấy liền náo động lên, ai cũng cảm thấy chàng có phần quá đáng.

Tên sứ giả cười nhạt: “Hừ, chẳng lẽ người Hồi các người lợi hại thế hay sao. Đại Hổ người lên trước đi”.

Cốt Luân Đại Hổ dạ một tiếng rồi bước lên ngay. Sứ giả lại hỏi Trần Gia Lạc: “Người thích văn thí hay là thích võ thí”?

Trần Gia Lạc Gia Lạc hỏi: “Văn thí thì như thế nào? Võ thí thì phải làm sao”?

Sứ giả nói: “Văn thí là hắn đánh người một quyền, người đánh lại hắn một quyền, không ai được chống đỡ hay né tránh, người nào té xuống trước là thua. Còn võ thí là đánh nhau thỏa thích”.

Trần Gia Lạc nói: “Một người thì không đủ cho ta đánh, muốn đánh thì bốn gã kia phải lên cùng lúc”.

Sứ giả nghĩ bụng: “Nhìn tên này không giống với kẻ điên khùng, chắc là có quỷ kế gì đây”. Hắn liền nói: “Giả tử người đánh bại người này, cả bốn sẽ lên cùng lúc cho người thỏa chí. Hà tất phải gấp rút như thế”.

Trần Gia Lạc cười nhạt nói: “Được! Văn thí, võ thí gì cũng được thôi”.

Sứ giả nói: “Bây giờ chúng ta chỉ so khí lực, thử công phu. Võ thí thì tổn thương hòa khí, hay là văn thí đi”. Hắn thấy thân hình Trần Gia Lạc nhỏ bé, biết chàng nhanh nhẹn hơn, nếu nhảy nhót thì Cốt Luân Đại Hổ không đánh trúng được, nên mới đòi văn thí cho hết đường tránh né.

Cốt Luân Đại Hổ gầm lên một tiếng, cởi bỏ áo để ngực trần. Mọi người đều

thấy cơ bắp trên người hấn đường nét rất rõ ràng, trông như đám rể của một cây to vậy. Mỗi nắm đấm to bằng một cái tô đựng canh, ngay cả con lạc đà lớn cũng không chịu nổi một quyền, huống chi một thanh niên văn nhả tuần tú như thế này.

Mộc Trác Luân và Hoắc Thanh Đồng đã rời khỏi chỗ ngồi, bước lại gần. Hoắc Thanh Đồng liếc qua em gái một cái, thấy nàng cứ đăm đăm nhìn Trần Gia Lạc, ánh mắt lộ vẻ ngàn lần ngưỡng mộ, không lo lắng sợ hãi chút nào. Hoắc Thanh Đồng bất giác thở ra một hơi, quay lại nhìn Trần Gia Lạc thấy chàng thần sắc ổn định, khí khái nhàn hạ, dáng vẻ tự nhiên vô cùng. Ánh mắt hai người chạm nhau, Trần Gia Lạc mỉm cười khê gật đầu. Hoắc Thanh Đồng hơi đỏ mặt lên, quay đi ngay.

Sứ giả lên tiếng: “Chúng ta bắt thăm xem ai đánh trước”.

Trần Gia Lạc nói: “Các người là khách, cứ để hấn đánh trước đi”.

Hoắc Thanh Đồng cướp lời: “Không cần khách sáo với bọn này. Chúng ta bắt thăm là hơn”.

Nàng biết võ công Trần Gia Lạc thuộc loại tinh thâm, nếu tỷ thí về quyền thuật hay binh khí, dù không thắng nổi thì cũng không thua tên khổng lồ này. Còn nếu người này một quyền, người kia một quyền nhắm mắt mà đánh, đối thủ không được tránh né đỡ gạt, thì dù sao thân thể chàng cũng là máu thịt, bản lĩnh có cao hơn cũng không sao chịu nổi nắm đấm như búa sắt. Nếu để chàng đánh trước, không chừng có thể ra đòn kỳ ảo mà dành được phần thắng.

Trần Gia Lạc mỉm cười với Hoắc Thanh Đồng một cái tỏ ý cảm kích, rồi bước lên hai bước về phía Cốt Luân Đại Hổ, ưỡn ngực ra nói: “Người đánh đi”.

Sứ giả nói với Hoắc Thanh Đồng: “Mời cô qua đây, hai chúng ta đứng đây xem xét. Nếu ai nhích chân đi, hoặc dùng tay chống đỡ, hoặc đảo người né mình đều coi là thua cả”.

Hoắc Thanh Đồng đi đến bên Trần Gia Lạc thì thầm: “Đừng đánh nữa! Chúng ta tìm cách khác để thắng hấn đi”.

Trần Gia Lạc khê đáp: “Cô nương cứ yên tâm”.

Hoắc Thanh Đồng không làm gì được, đành đứng cạnh tên sứ giả để làm chứng.

Trần Gia Lạc cùng Cốt Luân Đại Hổ đứng đối diện nhau, khoảng cách chưa đầy một cánh tay. Mọi người đều tập trung ánh mắt nhìn chăm chú, mấy ngàn người mà không có tiếng động nào phát ra.

Sứ giả đồng thanh lên tiếng: “Hảo hán Mãn Châu đánh quyền thứ nhất, hảo hán Hồi tộc đánh quyền thứ hai. Nếu mọi người vô sự thì hảo hán Mãn Châu đánh quyền thứ ba, hảo hán Hồi tộc đánh quyền thứ tư”.

Hoắc Thanh Đồng phản đối ngay: “Hiệp đầu các người đã đánh trước, thì hiệp hai phải do chúng ta đánh trước. Đến hiệp ba mới cho các người đánh lại. Thay

phiên nhau như vậy mới là công bằng”.

Sứ giả chưa kịp trả lời, Trần Gia Lạc đã nói: “Chúng là khách, chúng ta nên nhường một chút”.

Sứ giả mỉm cười đáp: “Người thật là khảng khái”. Rồi hấn cao giọng hô lên: “Được rồi, hảo hán Mãn Châu đánh quyền đầu tiên”.

Cả một vùng lại càng vắng lặng, chỉ nghe tiếng thở “phù phù” và tiếng vận xương răng rắc của Cốt Luân Đại Hổ. Gã khổng lồ đang đề khí vận kinh, ngực bên phải lồi lên, cánh tay bên phải nở ra to gấp bội. Trần Gia Lạc đứng tấn không ra chữ đỉnh mà cũng không ra chữ bát, thân thể hơi nghiêng về phía trước, mỉm cười nói: “Đấm đi”!

Đám thanh niên Hồi tộc nhìn thấy oai thế của Cốt Luân Đại Hổ, đều sợ Trần Gia Lạc trúng quyền văng tuốt ra xa, không chừng sẽ té nhào xuống đất vỡ sọ nát xương, liền đứng về phía sau Trần Gia Lạc thủ thế, chuẩn bị chụp lấy chàng. Mộc Trác Luân và Hoắc Thanh Đồng âm thầm cầu nguyện chân thánh A-la phù hộ. Chỉ có Hương Hương công chúa bình tĩnh đứng yên, thầm nghĩ: “Lang quân của mình đã nói là không sợ, thì chắc chắn không đáng sợ”.

Cốt Luân Đại Hổ hơi khuỵu chân, dồn kinh lực vào tay phải, “Hừ” một tiếng. Ngọn thiết quyền rít gió vù vù tống vào giữa ngực Trần Gia Lạc. Đột nhiên hấn thấy thân hình đối phương mỏng lại, lồng ngực thuận theo thế quyền mà lõm vào. Ngực Trần Gia Lạc hóp vào nhanh chậm là hoàn toàn phù hợp với thế quyền đấm tới, một ly cũng không sai lệch. Người đứng bên chỉ thấy nắm đấm này đánh lún vào ngực chàng, nhưng phải kinh ngạc vì hoàn toàn không có tiếng động phát ra.

Cốt Luân Đại Hổ phóng ra quyền này đã hết đà. Hấn biết đưa tới nửa tấc nữa là chắc chắn đánh trúng vào ngực đối phương, nhưng không sao thêm nửa tấc được, đầu quyền chỉ chạm nhẹ vào ngực áo. Hấn ngơ ngác đến mức quên cả rút nắm đấm về.

Trần Gia Lạc mỉm cười hỏi: “Đánh xong chưa”? Mặt Cốt Luân Đại Hổ đỏ ửng lên, bấy giờ mới thu quyền lại.

Mọi người đều thấy rõ ràng thoi quyền này trúng đích, nhưng lại giống như là đánh vào khoảng không chẳng ai là không kinh ngạc. Chỉ có Trác Mộc Luân và Hoắc Thanh Đồng biết nội công của Trần Gia Lạc vô cùng thâm hậu, nên chàng vận kinh rút người vào để triệt tiêu thế đánh của đối phương. Hai cha con vừa thán phục, vừa hoan hỉ, Hoắc Thanh Đồng nhoẻn cười tươi tấn như hoa. Tên sứ giả cũng hiểu võ công, nhìn thấy vậy vô cùng kinh ngạc.

Trần Gia Lạc mỉm cười nói: “Bây giờ đến lượt ta đánh”.

Cốt Luân Đại Hổ quát như sấm nổ: “Đánh đi”! Hấn nín hơi ưỡn ngực ra, những chòm lông đen trên ngực dựng đứng hấn lên.

Trần Gia Lạc không cần co tay lấy thế. Hình như chàng chỉ tùy tiện đưa tay,

nhẹ nhàng đâm vào ngực Cốt Luân Đại Hổ, nhưng đã sử dụng một thủ pháp rất nặng trong Đại Lực Kim Cang Chưởng, Cốt Luân Đại Hổ cảm thấy ngực mình không đau lắm, nhưng có một luồng lực đạo vô cùng lớn đẩy mình ngã ra sau. Hắn biết nếu chân mình nhúc nhích một tí là thua, liền vận hết công lực toàn thân hướng về phía trước để chống đỡ sức đẩy của đối phương.

Biến diễn chỉ xảy ra trong một sát na. Trần Gia Lạc phát quyền đã nhanh mà thu quyền càng nhanh hơn, kinh lực chưa tới nơi đã đột ngột thu hồi lại. Cốt Luân Đại Hổ vận sức ngàn cân mà đỡ, đột nhiên cảm thấy phía trước mất đi đối trọng, muốn thu lực lại cũng không kịp nữa. Mọi người chỉ thấy thân hình Gia Lạc nghiêng qua một chút, rồi nghe “Rầm” một tiếng, bụi cát bay mù. Thân thể to lớn của Cốt Luân Đại Hổ đã đổ ập xuống đất.

Ai cũng ngỡ ngác, một lúc sau mới vỗ tay cười rộ. Trần Gia Lạc đánh ngã người khổng lồ này cũng kỳ lạ lắm rồi, nhưng kỳ lạ hơn nữa là hắn không té ngửa ra sau mà té sấp ra trước. Tên sứ giả đưa tay đỡ hắn dậy, mới thấy miệng hắn đầy máu tươi, khạc một tiếng nhổ ra hai cái răng cửa.

Ba huynh đệ nhà Cốt Luân thấy đại ca bị thương liền hét lên be be, đồng thời phóng về phía Trần Gia Lạc. Cốt Luân Đại Hổ định thần lại, gầm lên một tiếng rồi xông tới đánh. Mọi người Hồi thấy vậy cũng vội bước lên cứu viện.

Đang hỗn loạn thì thấy hai bóng người lướt ngang qua đỉnh đầu mọi người. Trần Gia Lạc và Hoắc Thanh Đồng biến khỏi đám đông. Bốn huynh đệ Cốt Luân đột nhiên không thấy địch thủ đâu nữa, ngỡ ngác đứng đó.

Hoắc Thanh Đồng hô lớn: “Mọi người lùi lại”! Mọi người Hồi đều theo lệnh nàng mà lùi ra.

Trần Gia Lạc chậm rãi bước lên phía trước, mỉm cười nói: “Từ lâu ta đã bảo bốn người các người cùng lúc xông vào rồi. Muốn đánh thì đánh đi”.

Đại Hổ giận dữ vô cùng, múa quyền đâm ngay vào đầu. Trần Gia Lạc đảo người ra sau Tam Hổ, hai tay đẩy vào lưng hắn. Tam Hổ loạn choạng, suýt nữa té nhào lên người Nhị Hổ.

Tứ Hổ đưa khuỷu tay trái thọc xuống đầu Trần Gia Lạc. Chàng luôn qua dưới nách hắn, tiện tay cù cho một phát. Tứ Hổ ngứa ngáy khó chịu, thân thể co rút thành một khối, run rẩy loạn xạ rồi cười lên ha ha.

Một gã đại hán cường tráng khổng lồ mà lại sợ nhột như một thiếu nữ, cảnh tượng thật khó coi. Mọi người đều cười rộ lên. Hương Hương công chúa kêu lớn: “Này! Huynh cù hắn nữa đi”.

Trần Gia Lạc chiều ý nàng, lại tiến đến chọc vào sườn hắn một cái. Tứ Hổ cười sảng sặc đến nỗi ngồi phệt xuống đất, song quyền quơ múa lung tung, làm sao mà đánh trúng ai.

Hoắc Thanh Đồng đột nhiên kêu lớn: “Cẩn thận phía sau”!

Trần Gia Lạc cũng cảm thấy sau lưng có quyền phong đánh tới, bèn từ dưới đất tung người nhảy lên khoảng một trượng, né khỏi thoi quyền của Nhị Hổ. Tứ Hổ vẫn cười chưa dứt, xoay người lại, tay phải nắm mạnh ra, trúng ngay vào nắm tay của Nhị Hổ, cả hai đều loạng choạng một chút.

Bốn tên đều lùi ra ba bước, hét lên giận dữ, chỉ muốn bắt lấy Trần Gia Lạc.

Trần Gia Lạc luồn qua luồn lại giữa bốn người này như một con bướm bay giữa rừng hoa, nảy ý trêu ghẹo bọn chúng nên không ra tay đánh trả. Tám nắm đấm to đùng cứ lên lên xuống xuống liên tục, tìm người chàng để đấm, nhưng ngày cả y phục của chàng cũng không sao chạm trúng.

Lúc đầu mọi người thấy Trần Gia Lạc phải luôn tránh né chỉ cách chừng sợi tóc, ai cũng lo lắng cho chàng, nhưng lát sau họ đều nhận ra bốn tên khổng lồ này không làm gì được.

Trong những tiếng gầm thét của bốn gã khổng lồ đột nhiên nghe “Phụt” một tiếng, cái áo của Nhị Hổ bị xé rách một mảng lớn. Người Hổ lại cười rộ lên.

Tên sứ giả nhìn ra Trần Gia Lạc là cao thủ võ lâm, tứ hổ không phải là địch thủ của chàng, bèn liên miện kêu la: “Dừng tay! Dừng đánh nữa”!

Bốn anh em nhà Cốt Luân đang tức phát điên đâu có chịu thôi. Đại Hổ huýt sáo một tiếng đột nhiên nhảy lên, như một con chim khổng lồ phóng tới Trần Gia Lạc. Đồng thời Nhị Hổ, Tam Hổ, Tứ Hổ đứng sau lưng Trần Gia Lạc, đưa sáu cánh tay ra để chặn đường lùi. Đây là phương pháp để săn thú của bốn anh em nhà họ, dù là hung dữ như hổ báo, nhanh nhẹn như khỉ vượn cũng khó mà trốn thoát. Người Hổ nhìn thấy đều kinh hãi, nhiều thiếu nữ hét lên.

Thấy Đại Hổ phóng tới, Trần Gia Lạc định lùi, nhưng nhờ ánh lửa mà chàng nhìn thấy dưới mặt đất có ba cái bóng khổng lồ đang giang tay bao vây sẵn sàng nuốt chửng mình. Chàng cúi xuống ngay không né nữa. Đợi Đại Hổ phóng tới, đột nhiên chàng vươn dài cánh tay như tia chớp, tóm lấy nách hấn dùng sức đẩy ra. Đại Hổ lập tức quay nửa vòng trong không trung mặt hướng ra sau.

Lúc này tay trái Trần Gia Lạc đã nắm được chân trái Đại Hổ, liền xô về trước, nửa thì dùng kinh lực của mình, nửa thì dùng sức của đối phương. Thân hình to lớn của Đại Hổ lập tức bay thẳng về phía trước, rồi nghe “Bình” một tiếng đầu dưới chân trên trồng chuối vào một cái hố. Đây chính là cái hố mà hấn vừa nhổ cây bạch dương, cây càng to thì hố càng sâu. Đại Hổ ngập đến ngang hông, hai chân đá loạn xạ lên trời, giãy giụa thế nào cũng không thoát ra khỏi cái hố cát.

Tứ Hổ gầm thét điên cuồng đuổi theo. Trần Gia Lạc chạy với hấn được nửa vòng tròn, chọn đúng bộ vị rồi đột nhiên dừng lại. Tứ Hổ phóng chân phải đá vào ngực chàng. Trần Gia Lạc đảo người sang phía bên phải hấn, tay phải nắm lấy quần hấn, tay trái nắm lấy lưng hấn, thuận thế hấn đá tới mà vận sức quăng ra ngoài.

Tứ Hổ bay ra như đặng vân giá vũ, tay chân quơ loạn trên không, miệng

không ngớt gào lên, chỉ sợ phen này phải nhào xuống đất e rằng gãy hết một nửa số xương. Không ngờ khi hấn rơi xuống lại trúng một chỗ rất mềm mại, bèn trở người ngồi dậy. Thì ra hấn ngã đè vào đũng con lạc đà đã chết vừa rồi.

Lúc này Trần Gia Lạc thấy hấn dùng tay để quăng con lạc đà, bây giờ chàng dùng phương pháp đó để trị hấn. Kinh lực của chàng thực chất không bằng Cốt Luân Tứ Hổ, nhưng chỉ mượn thế đẩy thêm, phần lớn là sử dụng lực đạo trong phát cước của hấn.

Tứ Hổ đang bay trên trời, Nhị Hổ, Tam Hổ đã từ hai bên chạy tới. Nhị Hổ khom lưng cúi cổ phóng tới ào ào, định dùng đầu húc ngã đối phương. Tam Hổ thì đưa cao tay toan đánh xuống đầu Trần Gia Lạc.

Trần Gia Lạc vẫn đứng yên không động dậy. Khi hai con hổ điên còn cách mình chưa tới bốn thước, đột nhiên chàng mới vận kinh giậm mạnh, thân thể bắn đi như một mũi tên, nghe “Vù” một tiếng giạt hấn ra ngoài. Chàng đợi đến giây phút cuối cùng mới tránh né, là muốn hai tên khổng lồ này không thu thế được. Quả nhiên đầu của nhị Hổ húc vào bụng của Tam Hổ, còn song quyền của Tam Hổ đánh trúng lưng của Nhị Hổ. Nghe mấy tiếng “Bình, bình” hai gã đại hán như hai tòa bảo tháp đổ sập xuống.

Trần Gia Lạc không đợi chúng định thần. Chàng vội tung người tới, nhân lúc chúng đang hoa mắt chóng mặt mà nắm lấy hai cái bím tóc thắt thành một cái gút. Bấy giờ chàng mới bật cười, bước tới bên Hương Hương công chúa. Hương Hương công chúa mặt mày rạng rỡ, vỗ tay hoan hô vang dội. Mọi người Hồi đều lớn tiếng reo hò.

Tứ Hổ đứng dậy, tới nắm lấy chân đại ca nhổ lên khỏi hố. Nhị Hổ và Tam Hổ thì không biết bím tóc của mình đã bị thắt vào nhau, cứ cố giãy giụa lẫn thành một khối. Sứ giả vội chạy tới để gỡ, nhưng chúng vừa dùng hết sức để kéo lên cái gút đó thắt càng chặt hơn. Tên sứ giả phải gỡ mất nửa ngày mới tháo ra được.

Bốn huynh đệ Cốt Luân đứng ngơ ngác nhìn Trần Gia Lạc, không hấn thù mà sinh lòng kính ngưỡng. Đại Hổ bước tới, giơ ngón tay cái lên mà nói: “Huynh dài giỏi quá! Đại Hổ phục rồi”. Nói xong hấn quì xuống vái lạy mấy cái, ba tên kia cũng tới vái theo.

Trần Gia Lạc cũng quì xuống đáp lễ. Chàng thấy bốn người này thiên tính ngây thơ chất phác, vừa rồi mình chọc ghẹo họ quá đáng cũng có phần hối hận. Cả năm đồng thời đứng dậy. Trần Gia Lạc không ngừng xin lỗi, lại khen bốn người sức mạnh phi thường. Tứ hổ đều rất vui mừng.

Đột nhiên Tứ Hổ chạy thẳng ra ngoài, xách con lạc đà đã chết trở vào. Tam Hổ dắt bốn con ngựa đến trước mặt Mộc Trác Luân, lên tiếng: “Ta đánh chết con lạc đà của các vị, thật là có lỗi. Bây giờ chúng ta đến bốn con ngựa này cho các vị”. Nhưng Mộc Trác Luân không chịu nhận.

Tên sứ giả thấy tình hình xoay chuyển như thế, khó chịu nhưng không biết

làm gì, bèn thét bảo anh em nhà Cốt Luân: “Chúng ta đi thôi”.

Hắn nhảy lên lưng ngựa, trong lòng vẫn ấm ức không phục bèn quay lại hỏi Hương Hương công chúa: “Cô nương thật sự dám đi phải không?”

Hương Hương công chúa đáp ngay: “Có gì mà không dám”? Nàng tới trước mặt Mộc Trác Luân, cất tiếng: “Gia gia! Gia gia viết thư để con mang đi”.

Mộc Trác Luân trù trừ chưa quyết. Sứ giả Mãn Châu khích bác, con gái mình không thể không đi, nếu không đi thì mất thể diện của toàn tộc. Nhưng để con gái đi thì lại không yên tâm chút nào. Ông liền vẫy tay gọi Trần Gia Lạc.

Trần Gia Lạc bước tới, Mộc Trác Luân đứng dậy đón, dắt chàng đi vào lều của mình. Chị em Hoắc Thanh Đồng và Hương Hương công chúa cũng theo vào lều.

Vừa vào trong lều, Mộc Trác Luân liền ôm lấy Trần Gia Lạc mà hỏi: “Trần tổng đà chủ! Ngọn gió tốt lành nào thổi tổng đà chủ đến đây vậy?”

Trần Gia Lạc đáp: “Tại hạ có việc cần đến Thiên Sơn, dọc đường nhận được tin tức nên vội vã đến đây để gặp lão gia. Không ngờ dọc đường được gặp nhị tiểu thư”.

Hương Hương công chúa nghe phụ thân gọi chàng là Trần tổng đà chủ, không khỏi ngỡ ngàng một lúc.

Trần Gia Lạc nói chuyện với Mộc Trác Luân nhưng vẫn để ý thần sắc của hai chị em. Chàng thấy Hương Hương công chúa lộ vẻ bàng hoàng, vội vàng quay lại nói: “Thật là có lỗi với cô nương. Ta chưa kịp nói rõ mình là người Hán”.

Mộc Trác Luân lên tiếng: “Trần tổng đà chủ là ân nhân của cả bộ tộc chúng ta, giúp thoát lại thánh kính, cứu mạng tử tử con, gần đây lại cướp hết quân lương của Triệu Tuệ khiến quân Thanh không thể nhanh chóng tiến công, nhờ vậy chúng ta mới kịp điều động nhân mã để chống đỡ. Trần tổng đà chủ đã giúp chúng ta rất nhiều, nói thế nào cũng không hết được”.

Trần Gia Lạc liên tiếp ngỏ lời khiêm tốn. Hương Hương công chúa mỉm cười nói: “Huynh không muốn nói mình là người Hán, thì ra không muốn nhắc đến ân huệ của mình đối với bọn muội. Dĩ nhiên muội không trách huynh đâu”.

Mộc Trác Luân nói: “Sứ giả Mãn Châu ngông cuồng ngạo mạn, thật là vô lễ. May mà tổng đà chủ xuất hiện làm giảm ngạo khí của hắn. Hắn khích bác Kha Tư Lệ đi làm sứ giả, tổng đà chủ xem có lên đi hay không?”

Trần Gia Lạc nghĩ: “Đại sự trong bộ tộc của họ, người ngoài không nên quyết định chủ ý. Mình chỉ có thể đứng bên tận tình giúp đỡ mà thôi”. Chàng liền nói: “Tại hạ từ nội địa xa xôi đến đây, hoàn toàn không hiểu tình hình. Nếu Mộc lão anh hùng nói là nên đi, đương nhiên tại hạ sẽ ra sức hộ tống. Nếu lão gia thấy không đi là hay hơn, chúng ta sẽ tìm cách cự tuyệt tên sứ giả”.

Hương Hương công chúa nói rất dứt khoát: “Gia gia! Gia gia cùng tử tử ngày

nào cũng phải lo lắng về việc trong bộ tộc, cũng phải liều mạng ở chiến trường. Con chỉ ân hận mình vô dụng, không có chút sức nhỏ mọn nào để góp vào. Phen này con đi làm sứ giả không phải là việc lớn lao gì, nếu không đi thì chắc chắn bọn Mãn Châu sẽ xem thường chúng ta”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Muội muội! Tỉ chỉ sợ bọn Mãn Châu kia làm khó dễ cho muội”.

Hương Hương công chúa nói: “Mỗi lần tỉ tỉ ra trận đều nguy hiểm đến tính mạng, muội mạo hiểm lần này cũng là việc nên làm. Hơn nữa bản lãnh huynh ấy cao cường như thế, đi cùng với muội thì không có gì đáng sợ nữa. Tỉ tỉ, muội thật sự không sợ gì hết”.

Hoắc Thanh Đồng thấy em gái bày tỏ mối tình thâm hậu với Trần Gia Lạc, trong lòng bỗng nảy sinh một cảm giác khó mà diễn tả được. Nàng bèn bảo Mộc Trác Luân: “Gia gia, hãy để muội muội đi”.

Mộc Trác Luân nói: “Được! Trần tổng đà chủ, vậy ta phải nhờ tổng đà chủ chăm sóc cho đứa con gái này”.

Trần Gia Lạc đỏ mặt lên một chút. Ánh mắt trong vắt như nước hồ thu của Hương Hương công chúa đang từ từ liếc qua mặt chàng, trên môi nở một nụ cười. Hoắc Thanh Đồng quay vội sang phía khác.

Mộc Trác Luân viết thư trả lời, chỉ có mấy chữ lớn: “Chống quân tàn bạo, thần ắt giúp ta”. Thấy khẩu khí bi tráng, Trần Gia Lạc gật đầu tấm tắc khen hay.

Mộc Trác Luân trao thư cho Hương Hương công chúa, rồi hôn lên má nàng chúc phúc. Hoắc Thanh Đồng cũng nói: “Muội muội, chân thánh sẽ phù hộ cho muội. Nguyên cho muội được bình an”. Hương Hương công chúa ôm lấy tỉ tỉ cảm ơn.

Bốn người ra khỏi lều. Mộc Trác Luân hạ lệnh thiết yến để khoản đãi thầy trò sứ giả. Trên bàn tiệc sứ giả mới chịu báo tên là Hòa Nhĩ Đại.

Ăn uống xong, người Hồi liên nổi trống chiêng ca hát tiễn khách. Hòa Nhĩ Đại đưa tay chào, tung người lên ngựa đi trước. Hương Hương công chúa cùng mọi người cưỡi ngựa đi theo.

Hoắc Thanh Đồng nhìn theo bảy người khuất dần vào bóng đêm, trong lòng cảm thấy hoàn toàn trống rỗng. Hình như trái tim nàng đã theo tiếng vó của bảy con ngựa ấy mà mất hút trong vùng hoang mạc.

Mộc Trác Luân lên tiếng: “Thanh nhi! Muội muội của con thật là dũng cảm”.

Hoắc Thanh Đồng khẽ gật đầu, rồi đưa tay ôm mặt chạy vào trong lều. Lúc đó hình như có một quả đại thiết trùy khổng lồ không ngờ gõ vào lồng ngực, nàng đau đớn chưa xót vô cùng, chỉ hận không thể lập tức chết đi.

Hương Hương công chúa và Trần Gia Lạc đi theo sứ giả mất hơn nửa đêm, gần sáng mới tới doanh trại quân Thanh. Hòa Nhĩ Đại mời họ nghỉ trong một cái

lều, còn mình đi gặp Triệu Tuệ trước.

Thi lễ với Triệu Tuệ xong, hần thấy ngồi bên họ Triệu có một võ quan lạ mặt, mặc sắc phục tá lĩnh của Kiều Ky Doanh, thân binh của hoàng đế. Hòa Nhĩ Đại gật đầu chào y một cái, rồi nói với Triệu Tuệ: "Bẩm đại tướng quân, tiểu tướng đã đưa chiến thư qua đó. Bọn người Hồi thật là ngang ngược, còn dám phái người đưa chiến thư đến đây".

Triệu Tuệ hừ lên một tiếng nói: "Thật là đến chết vẫn không chừa". Hần bảo bọn Thanh binh hầu cận: "Truyền lệnh thăng trưởng".

Lệnh vừa truyền xuống, kèn lệnh lập tức nổi lên. Bọn chánh phó đô thống, tham lãnh, tá lĩnh các doanh đều tập hợp vào lều lớn để đợi. Triệu Tuệ đi vào lều, bọn võ quan lớn nhỏ đều khom lưng thi lễ.

Triệu Tuệ ra lệnh đặt thêm một chỗ ngồi vào cạnh ghế mình, dành cho tên võ quan Kiều Ky Doanh phụng lệnh hoàng đế đến đây. Hần lại cho gọi ba trăm quân thiết giáp xếp thành hai dãy cho thêm phần oai vệ, rồi mới truyền gọi sứ giả người Hồi vào gặp.

Hương Hương công chúa đi trước, Trần Gia Lạc theo sau. Trên mặt Hương Hương công chúa luôn là nụ cười, không có chút gì là hoảng sợ. Nhìn thấy sứ giả người Hồi là đôi thanh niên nam nữ đã gặp ở trong trận, bọn người Thanh phải kinh ngạc. Triệu Tuệ định ra oai đánh phủ đầu, nào ngờ người đi vào giữa rừng đao thương lại là một thiếu nữ diễm lệ như thế.

Hương Hương công chúa thi lễ với Triệu Tuệ, rồi lấy thư trình lên. Một tên thân binh của Triệu Tuệ bước tới nhận thư. Đến trước mặt nàng hần đột nhiên ngửi thấy một mùi hương ngọt dịu, vội cúi mặt xuống không dám nhìn lên. Lúc đưa tay nhận lấy thư, đột nhiên trước mắt hần sáng bừng lên, ánh sáng phát ra từ một bàn tay ngọc ngà thon thả trắng trẻo tuyệt không một tí vết ngay trước mặt mình. Trong lòng hần mơ mơ hồ hồ, nhất thời không biết mình phải làm gì.

Triệu Tuệ quát lên: "Nhận thư đi".

Tên thân binh giật bắn lên, loạng choạng suýt nữa té nhào. Hương Hương công chúa đặt thư vào tay hần, thần sắc vẫn ôn hòa, miệng vẫn mỉm cười. Hần lấy hết can đảm ngẩng mặt lên nhìn nàng một cái. Hương Hương công chúa chỉ về phía Triệu Tuệ rồi khẽ đẩy hần một cái, bấy giờ hần mới lấy lá thư đặt lên bàn tay Triệu Tuệ.

Triệu Tuệ thấy hần thần hồn điên đảo, lập tức giận dữ hét lên: "Lôi ra ngoài chém đi"!

Mấy tên binh lính chạy tới, kéo tên thân binh đó ra khỏi lều. Chỉ trong nháy mắt chúng đã đặt cái thủ cấp máu thịt bầy nhầy lên mâm, bưng vào trong trường dâng lên Triệu Tuệ.

Triệu Tuệ hạ lệnh: "Bêu đầu thị chúng"! Bọn đao phủ liền bưng mâm ra.

Hương Hương công chúa thấy hấn tàn bạo như thế, nghĩ đến người thân binh này vì mình mà chết, không khỏi thương tâm. Nàng đưa tay giữ cái mâm lại nhìn cái đầu mà nhỏ lệ.

Hết thấy quan quân trong trường nhìn thấy nàng đều phải say sưa, chỉ mong muốn tan xương nát thịt vì nàng. Ai cũng nghĩ, giả tử thủ cấp của mình được nàng rót cho mấy giọt lệ như vậy thì đứt đầu cũng không ân hận gì nữa.

Triệu Tuệ thấy bọn tướng tá của mình thần sắc đảo điên, liền lớn tiếng chửi mắng. Quan quân cúi đầu xuống hết, không dám lên tiếng. Trong đại trường chỉ còn nghe thấy tiếng nấc của Hương Hương công chúa.

Trần Gia Lạc thấy Hương Hương công chúa nhìn mãi thủ cấp của tên thân binh đó, sắc thái thương đau cứ như một người mẹ vừa mất đứa con vậy. Khóc mãi như thế thật chẳng giống sứ giả chút nào, chàng bèn khẽ đưa tay an ủi nàng.

Triệu tuệ xưa nay ác ôn tàn bạo, thế mà cũng bị tiếng khóc của nàng làm lay động. Hấn hạ lệnh: “Chôn cất người này tử tế”.

Rồi hấn mở thư, sai một người biết tiếng Hồi dịch ra, “Hừ” một tiếng rồi nói: “Được, ngày mốt quyết chiến, các người trở về đi”.

Tên võ quan ngồi cạnh hấn bỗng lên tiếng: “Đại tướng quân! Thiếu nữ này chính là người hoàng thượng cần”.

Trần Gia Lạc vốn dồn hết tâm ý vào Hương Hương công chúa, này giờ chưa nhìn gì đến quân tướng trong lều. Nghe thấy câu này chàng mới ngẩng lên nhìn, nhận ra ngay người ngồi cạnh Triệu Tuệ là kẻ tử thù Trương Triệu Trọng. Lúc này Trương Triệu Trọng cũng nhận ra Trần Gia Lạc, thấy chàng mặc y phục kiểu người Hồi, không khỏi giật mình. Hai người giương bốn mắt nhìn nhau, đều bất ngờ vì đối phương xuất hiện ở đây.

Trần Gia Lạc dặt tay Hương Hương công chúa quay lưng đi ra. Trương Triệu Trọng bỗng đứng bật dậy, người chưa bước tới mà chưởng phong đã phóng tới lưng Trần Gia Lạc rồi. Trần Gia Lạc đưa tay trái quàng ngang hông Hương Hương công chúa tay phải phóng ngược lại một chưởng, mượn sức chưởng của Trương Triệu Trọng vọt nhanh ra ngoài. Trương Triệu Trọng lập tức đuổi theo thân pháp nhanh kỳ lạ.

Bọn tướng Thanh đều có cảm tình với Hương Hương công chúa, ai cũng nghĩ: “Đại tướng quân đã để họ trở về, sao tên võ quan Kiêu Kỵ Doanh này lại nhúng tay vào”. Họ đều bất mãn, nên không ai giúp họ Trương cản hai người lại.

Trần Gia Lạc ôm lấy Hương Hương công chúa chạy như bay về phía con ngựa của mình. Nhưng mới được mấy bước thì Trương Triệu Trọng đã đứng cản cản trước mặt, cười nhạt: “Trần tổng đà chủ! Hạnh ngộ, hạnh ngộ”.

Trần Gia Lạc thâm kinh hãi, ném ngay sáu quân cờ vậy chia làm ba đường trên dưới đánh tới đối phương, khẽ bảo Hương Hương công chúa: “Ta phải cản trở

tên này. Muội mau lên ngựa chạy trốn đi”.

Hương Hương công chúa nói: “Không! Huynh đánh ngã hấn trước đi, rồi chúng ta cùng về”.

Lúc này, Trần Gia Lạc không còn đủ thời gian để giải thích với nàng là võ công của đối thủ cao hơn mình. Chàng biết sáu con cờ không thể đánh trúng hấn, chỉ nhân lúc hấn né tránh mà ôm lấy Hương Hương công chúa đặt lên yên ngựa.

Trương Triệu Trọng hai tay bắt lấy hai quân cờ ở giữa, vừa khom lưng vừa lao người phóng tới Trần Gia Lạc, né được bốn quân cờ còn lại. Phát nhảy này vừa né ám khí vừa đuổi quân địch, nửa thủ nửa công, không cho đối thủ rảnh tay chút nào.

Trần Gia Lạc không dám ham chiến, cúi người xuống lườn qua bụng con ngựa trắng. Trương Triệu Trọng nhảy tới nơi, đưa tay ấn nhẹ xuống mông con ngựa, người chưa chạm đất đã phóng cước đá về phía Trần Gia Lạc.

Trần Gia Lạc đang ở dưới bụng ngựa, xoay trở không tiện mà phát cước của địch thủ lại nhanh như tia chớp. Lúc khẩn cấp chàng nảy ra sáng kiến, đột nhiên đưa tay từ dưới bụng ngựa vỗ lên. Con ngựa trắng giật mình chồm lên, hai chân sau đá ngược ra. Trương Triệu Trọng vội vận kinh nhảy ra xa một trượng.

Trần Gia Lạc xoay mình lên ngựa, hô lớn: “Chạy nhanh lên”! Hương Hương công chúa lập tức giật cương cho ngựa chạy đi.

Trương Triệu Trọng lại phi thân nhảy xổ tới. Trần Gia Lạc kinh hãi, hai đùi ép chặt vào bụng ngựa, hai chân đạp lên bàn đạp. Chàng biết công lực của mình không bằng đối phương, nếu thắng thắn đón đỡ thì chắc chắn thua thiệt, lên tay phải đã rút trủy thủ đâm ra.

Trương Triệu Trọng xoay ngược cổ tay, móc lấy cổ tay cầm kiếm của chàng, hai người cùng rơi xuống đất. Tay phải Trương Triệu Trọng lập tức phát chưởng. Trần Gia Lạc thi triển tuyệt kỹ cầm nã của sư môn, tay trái vừa đưa ra đã gạt được hữu chưởng của Trương Triệu Trọng. Hai người lăn lộn dưới đất mà đánh cận chiến.

Binh tướng nhà Thanh đã chạy ào ào ra khỏi lều để xem. Bốn huynh đệ Cốt Luân đều nghĩ: “Khi chúng ta đến chỗ người Hồi để đưa thư, họ đối xử với mình rất lịch sự. Tại sao họ đưa thư đến, chúng ta lại vô lý thế này”? Lần trước tử thí, họ đã có lòng kính trọng Trần Gia Lạc. Phen này thấy chàng gặp nguy cả bốn đều nghĩ như nhau, đồng thời xông tới.

Trần Gia Lạc và Trương Triệu Trọng đang tận lực chọi nhau, lúc đầu còn tương đối quân bình, về sau thì dần dần không chống nổi. Chàng thấy bốn người khổng lồ chạy tới liền nghĩ: “Thôi rồi, phen này hỏng bét”!

Nào ngờ bốn huynh đệ Cốt Luân lại đưa tay ra dè Trương Triệu Trọng xuống, cùng hô lớn: “Huynh dài chạy đi”!

Hương Hương công chúa giục con ngựa trắng chạy đến bên chờ đợi. Võ công

Trương Triệu Trọng tuy cao, nhưng đang giao đấu với Trần Gia Lạc thì bất ngờ bị bốn người đè xuống. Hắn không có đủ sức chống đỡ mà cũng không có đường lùi, bị sức mạnh ngàn cân của tứ hổ ép xuống không động đậy được. Hắn vừa lỏng tay, Trần Gia Lạc đã nhảy bật lên rồi nói: “Bây giờ mà giết người thì không phải hành vi của đại trượng phu. Ta tha mạng cho người một lần nữa”. Nói xong, chàng thu kiếm rồi lên ngựa.

Trên lưng Trương Triệu Trọng bị bốn ngọn núi nhỏ đè xuống, võ nghệ đầy mình mà không thi triển được, chỉ biết giương to cặp mắt nhìn hai người hai ngựa chạy đi.

Hai người giục ngựa chạy cực nhanh, thoáng mắt đã vượt ra khỏi doanh trại của quân Thanh. Khi Triệu Tuệ tập trung binh lính đuổi theo thì họ đã chạy đi khá xa rồi.

Trần Gia Lạc vừa phải kịch đấu, tuy thời gian ngắn ngủi nhưng cực kì hung hiểm, đến lúc này khí lực đã kiệt quệ, chạy được một hồi thì dần dần không chịu nổi nữa. Hương Hương công chúa thấy chàng mệt mỏi, lại thấy cổ tay chàng bị bóp cho hằn tím một vùng, nổi lòng thương xót liền nói: “Chúng đuổi không kịp nữa rồi. Chúng ta xuống ngựa nghỉ ngơi một chút đi”.

Trần Gia Lạc lão đảo trèo xuống ngựa, nằm ngửa ra đất thở dốc một hồi. Hương Hương công chúa đổ trong túi da ra một ít sữa dê, thoa lên tay Trần Gia Lạc. Chàng điều hòa hơi thở một lúc, vừa đỡ mệt đã nghe tiếng vó ngựa đuổi theo gấp rút, tiếng hô hoán vang dội, mấy chục kỵ mã đang phi tới.

Hai người không kịp thu dọn túi da, vội nhảy lên lưng ngựa phi về phía trước. Đột nhiên thấy phía trước cũng có bụi đất bay mù, lại có một đội kỵ mã chạy tới.

Trần Gia Lạc thầm kêu khổ, hai đùi kẹp lại con ngựa trắng bay tới như tên. Khi vượt qua ngựa Hương Hương công chúa, Trần Gia Lạc hô lớn: “Chạy theo ta”!

Chàng phi như bay thẳng tới trước, con ngựa hồng của Hương Hương công chúa chạy theo cách một quãng. Thấy rõ phía trước chỉ có bảy tám con ngựa, chàng thầm mừng trong bụng, cho ngựa chạy chậm lại để đợi Hương Hương công chúa tới nơi.

Đám ngựa trước mặt chạy tới gần, Trần Gia Lạc lấy châu sách ra chuẩn bị nghênh chiến. Chàng bỗng thấy cổ tay mình tê buốt, trước mắt sao múa lung tung, vội cố sức định thần. Bỗng thấy kỵ sĩ đi đầu bỗng tung người xuống ngựa, kêu lớn: “Tổng đà chủ! Phải tổng đà chủ đó không”?

Giữa đám bụi cuộn cuộn bốc lên, Trần Gia Lạc thấy lấp loáng những cái răng nhọn trên cây lang nha bổng, rồi thấy người đó thân thể hơi gù. Chàng cả mừng la lên: “Thập ca mau qua đây”!

Lời còn chưa dứt, đám lính Thanh đuổi sau lưng đã bắn tên tới veo veo. Chương Tấn nhảy trở lên lưng ngựa. Trần Gia Lạc lại hô: “Có địch đuổi theo, mau cản trở giúp ta”.

Chương Tấn la lớn: “Hay quá”! Rồi vỗ ngựa chạy nhanh tới trước. Y vừa tới chỗ Trần Gia Lạc, lại có một người nữa giục ngựa như bay chạy tới, chớp mắt đã qua mặt Chương Tấn, xông thẳng vào giữa trận quân Thanh. Người này dũng mãnh như rồng như cọp, không gì chống đỡ nổi, không phải Cửu Mạng Cẩm Báo Tử Vệ Xuân Hoa thì còn ai nữa?

Trần Gia Lạc chưa kịp ngạc nhiên, lại thấy Văn Thái Lai, Lạc Băng, Từ Thiên Hoàng, Chu Ý bốn người phi ngựa tới. Mỗi người qua mặt chàng đều hô lên một tiếng: “Tham kiến tổng đà chủ”! Rồi xông vào đám lính Thanh.

Sau đó Tâm Nghiễn cũng chạy tới, xuống ngựa khấu đầu với Trần Gia Lạc. Cậu đứng dậy hoan hỉ nói: “Thiếu gia! Bọn tiểu nhân đến đây cả rồi”.

Trần Gia Lạc hỏi: “Sao Cửu gia lại đến đây”?

Tâm Nghiễn chưa kịp đáp, thì lại có một người lướt qua bên cạnh, chạy về phía địch. Trần Gia Lạc thấy y mặc tăng bào màu xám tro, bịt mặt, đầu trọc, tay cầm kim địch. Chàng ngạc nhiên kêu lên: “Thập tứ đệ phải không”?

Dư Ngư Đồng từ xa gọi với lại: “Tham kiến tổng đà chủ”!

Lúc Dư Ngư Đồng chạy tới, nhóm Văn Thái Lai đã bắt đầu chém giết đội quân Thanh tiên phong. Nhưng họ đều nhìn thấy phía sau có bụi bốc lên, đại quân đang kéo tới. Mọi người bèn rút về chỗ Trần Gia Lạc, Văn Thái Lai hỏi: “Bây giờ chúng ta lùi về hướng nào”?

Trần Gia Lạc thấy thanh thế truy binh cực kỳ hùng hậu, nghĩ bụng: “Người Hồi đang ở phía tây. Nếu chúng ta lùi về phía tây, quân Thanh đuổi theo mà họ phòng bị không kịp, e rằng tổn thất rất nhiều”. Chàng bèn ra lệnh: “Hướng về phía nam”.

Tay chàng vẫy một cái, mười con ngựa tung vó chạy về hướng nam. Mọi người bất ngờ gặp nhau đều cao hứng, mà ai cũng cưỡi ngựa rất tốt, nên khoảng cách với quân Thanh càng lúc càng xa. Tuy nhiên vùng sa mạc này tựa như không bờ bến, không có chỗ nào ẩn nấp, khoảng cách dù xa nhưng không thể ra khỏi tầm mắt được.

Trần Gia Lạc thấy Triệu Tuệ cho đại quân rượt theo mình, không khỏi trầm chề: “Thật là quá đáng, chuyện nhỏ như vậy mà phải xuất đại quân. Thế thì sao làm đại tướng được”? Đột nhiên chàng nhớ lại Trương Triệu Trọng đã khế nói với Triệu Tuệ: “Thiếu nữ này chính là cô gái mà hoàng thượng cần”.

Trần Gia Lạc nhớ lại câu nói này, không khỏi ngẫm nghĩ. Đột nhiên chàng lại nhìn thấy một đội quân từ phía nam đang tiến vòng lên tạo thế bao vây. Mọi người kinh hãi, đều dừng ngựa lại. Từ Thiên Hoàng nói: “Chúng ta phải nhanh tay làm công sự để phòng thủ, đợi đến đêm mới chạy tiếp”.

Trần Gia Lạc gật đầu nói: “Không sai! Ở vùng sa mạc này, ban ngày chạy không thoát được đâu”.

Mọi người đều xuống ngựa. Người dùng vũ khí, người dùng hai bàn tay trắng đào trên cát một cái hố lớn. Trần Gia Lạc bảo Hương Hương công chúa: “Muội muội! Muội trốn vào trong đó trước đi”.

Hương Hương công chúa không hiểu tiếng Hán, mỉm cười đứng yên, Quân Thanh đã đuổi tới gần, Lạc Băng ôm lấy Hương Hương công chúa nhảy ngay xuống hố, mọi người đều nhảy theo.

Phen này, Văn Thái Lai, Chương Tấn, Từ Thiên Hoảng, Tâm Nghiễn bốn người đi đến Hồi Cương có mang theo cung tên, bèn giương cung lắp tên, lập tức bắn ngã mười mấy quan binh. Văn Thái Lai, Từ Thiên Hoảng, Tâm Nghiễn ba người bắn phát nào cũng trúng, chỉ có Chương Tấn là không biết bắn cung, bảy tám mũi mà không trúng mũi nào. Y nổi giận quăng cung xuống đất, xách Lang nha bổng toan xông lên chém giết.

Chu Ý vội nắm lấy tay y kéo lại, la lên: “Đi nạp mạng cho chúng phải không”?

Quần hùng đều thấy cô này biết đường tiến thoái, không đánh bừa đánh ẩu, đương nhiên là do công dạy dỗ của Từ Thiên Hoảng. Lạc Băng không nén nổi, cười khi một tiếng. Chu Ý liếc xéo nàng một cái hỏi: “Muội nói không đúng phải không”?

Lạc Băng cười đáp: “Đúng lắm, đúng lắm”!

Vệ Xuân Hoa nhặt lấy cây cung của Chương Tấn vừa ném, bắn ra một loạt tên liên hoàn dồn ngã sáu tên lính Thanh. Tâm Nghiễn vỗ tay khen ngợi: “Bắn hay quá”!

Trong tiếng hoan hô, một đội lính Thanh đã chạy tới gần cái hố. Văn Thái Lai bắn ra một phát, tên chỉ huy đội lính đó lập tức bị tên xuyên thủng ngực. Mũi tên mang theo một vòi máu, bay xa thêm mấy trượng mới rơi xuống đất. Bọn lính thấy sức bắn mạnh như thế, hồn phiêu phách tán hoảng sợ chạy ngay.

Tuy chúng phải thối lui, nhưng cả bốn phương tám hướng đều có nhân mã trùng trùng điệp điệp bao vây. May mà quân Thanh không bắn tên, nếu không thì dù có hố cát cũng không ai tránh nổi hàng vạn mũi tên bay tới như bầy châu chấu.

Từ Thiên Hoảng nói: “Hố cát này đủ sâu rồi. Nhanh tay đào rộng ra đi”.

Khoảng sa mạc này là cát nổi, chỉ đào mấy thước là tới nền đất cứng. Trần Gia Lạc, Lạc Băng, Chu Ý, Hương Hương công chúa đều ra tay đào bởi lấy đất cát lấp lên miệng hầm thành một cái lũy thấp, tạm thời ngăn được tên bắn tới. Lúc đó mọi người mới thở ra một hơi.

Chương Tấn bảo Tâm Nghiễn: “Để ta bảo vệ, người lên đó lượm cung tên”. Y múa tít cây Lang nha bổng nhảy lên miệng hố cát, Tâm Nghiễn lập tức nhảy theo. Cậu tới chỗ bọn lính Thanh bị bắn chết, nhặt lấy bảy tám cây cung và ôm một đống tên trở về.

Lúc này Trần Gia Lạc mới giới thiệu Hương Hương công chúa với mọi người. Mọi người nghe nàng là muội muội của Hoắc Thanh Đồng, lại thấy nàng dung nhan tuyệt thế, hiền dịu thanh nhã, ai cũng có ý thân cận, chỉ vì ngôn ngữ bất đồng lên không nói chuyện với nhau được.

Lạc Băng nói: “Cô ấy nhìn hơi giống cô nương vẽ trong ngọc bình, nhưng đẹp hơn nhiều”. Chu Ý gật đầu khen phải.

Trần Gia Lạc nghĩ ngợi đã lâu, khí lực đã hồi phục. Chàng nghĩ bụng: “Trương Triệu Trọng quả là tài giỏi. Ta chỉ đấu với hắn một lát mà bây giờ hai vai còn đau nhức, không sao kéo cung nổi”. Chàng lên tiếng hỏi: “Cửu ca! Sao cửu ca lại đến đây? Còn Thập nhị ca đâu?”

Vệ Xuân Hoa từ bên hố cát nhảy xuống nói: “Tổng đà chủ khỏe rồi phải không? Thuộc hạ bẩm báo được chưa?”

Trần Gia Lạc gật đầu, rồi đồng dục nói: “Tứ ca, Thập ca, Thập tứ đệ, Tâm Nghiễn! Các vị ở trên đó theo dõi động tĩnh quân địch. Chúng ta đợi đến nửa đêm mới đột kích ra khỏi vòng vây”. Văn Thái Lai ngồi trên lớn tiếng vâng dạ.

Vệ Xuân Hoa nói: “Thuộc hạ cùng Thập nhị đệ phụng lệnh tổng đà chủ trở về Bắc Kinh thám thính tin tức ở triều đình, nhất thời chưa điều tra được gì. Nhưng một hôm đột nhiên nhìn thấy tên gian tặc Trương Triệu Trọng và sư huynh của hắn là Mã Chân đạo trưởng”.

Trần Gia Lạc nói: “Chúng ta đã giao Trương Triệu Trọng cho Mã Chân đạo trưởng đem về núi Võ Đang quản thúc. Ta đang ngạc nhiên tại sao hắn lại xuất hiện ở đây. Thì ra hắn đã đến Bắc Kinh”. Từ Thiên Hoảng nói: “Tổng đà chủ vừa gặp hắn ư?”

Trần Gia Lạc nói: “Ta giao vừa đấu với hắn, thật là nguy hiểm”. Chàng kể lại chuyện vừa rồi, mọi người vừa kinh hãi vừa giận dữ.

Vệ Xuân Hoa kể: “Bọn thuộc hạ thấy hai sư huynh đệ này dọc đường nói chuyện rất vui vẻ, chẳng lẽ Mã Chân đạo trưởng lại thông đồng với sư đệ lừa gạt chúng ta, bèn lén lút theo dõi thì thấy họ đi vào một căn nhà trong hẻm, đến tối vẫn chưa ra ngoài chắc là ngủ tại đấy. Thuộc hạ bèn thương lượng với Thập nhị đệ phải đi dò xét cho rõ ràng, chờ đến canh hai thì vượt tường nhảy vào. Đó là hai cao thủ tuyệt đỉnh, thuộc hạ liên thủ với Thập nhị đệ vẫn chưa phải đối thủ của Trương Triệu Trọng, huống chi còn có sư huynh của hắn. Vì thế thuộc hạ không dám thử mạnh, nằm rập trong vườn không nhúc nhích. Đợi hơn nửa đêm mới nghe trong nhà có tiếng người, bọn thuộc hạ lén lút đến xem. Nhìn qua khe cửa sổ thấy Mã Chân đạo trưởng đang nằm trên giường, còn tên gian tặc kia đi qua đi lại không dừng, hai người tranh luận lớn tiếng. Bọn thuộc hạ không dám nhìn lâu, nằm xuống lắng nghe. Thì ra Trương Triệu Trọng nói là phải đến Bắc Kinh để lo liệu tài sản và mấy việc riêng rồi mới về Hồ Bắc được, nên sư huynh của hắn mới cùng đến Bắc Kinh. Được mấy hôm thì hoàng đế cũng về cung”.

Trần Gia Lạc nghe Càn Long đã trở về kinh liền gật đầu một cái. Vệ Xuân Hoa kể tiếp: “Trương Triệu Trọng nói là hoàng đế hạ chỉ bảo hấn đến Hội tộc để lo một việc lớn”.

Trần Gia Lạc hỏi: “Việc lớn gì thế”?

Vệ Xuân Hoa nói: “Hấn không nói rõ là việc gì, hình như là đến đây tìm một người nào đó”. Trần Gia Lạc chau mày một cái, linh cảm thấy có chuyện không hay.

Vệ Xuân Hoa tiếp: “Mã Chân đạo trưởng nói rất nghiêm, bắt hấn lập tức từ quan ngay. Trương Triệu Trọng lại lấy hoàng đế ra để dọa sư huynh, nói là thánh chỉ không thể kháng, nếu vi chỉ thì e rằng núi Võ Đang sẽ bị đại quân đạp cho bằng phẳng”.

Mã Chân đạo trưởng nói: “Giang sơn của chúng ta đã bị bọn man di đó chiếm hết rồi, hủy thêm một núi Võ Đang thì có gì đáng tiếc”?

Hai người càng tranh luận càng quyết liệt. Mã Chân đạo trưởng giận dữ nhảy xuống giường quát hỏi: “Trước mặt bằng hữu Hồng Hoa Hội, ta đã nói những gì”?

Trương Triệu Trọng đáp: “Đó chỉ là bọn nghịch tặc tạo phản, sư huynh hà tất phải giữ lời với chúng”.

Nghe xoảng một tiếng, hình như Mã Chân đạo trưởng đã rút kiếm ra. Thuộc hạ ghé mắt nhìn vào khe cửa sổ, thấy trường kiếm đã nằm trong tay đạo trưởng rồi. Mặt ông ấy xanh mét, la lên: “Người còn nhớ lời di huấn của sư phụ hay không? Người là đồ khốn nạn vong ân phụ nghĩa, một lòng muốn làm chó săn cho nhà Thanh, cực kỳ vô sỉ. Hôm nay ta phải lấy mạng người”.

Thập nhị đệ giơ ngón tay cái lên, thầm khen Mã Chân đạo trưởng thiện ác phân minh, nghĩa khí凛冽. Trương Triệu Trọng lập tức nhũn ra, thở dài rồi nói: “Sư huynh đã nói vậy, thôi thì ngày mai đệ theo sư huynh về Hồ Bắc là xong”.

Bấy giờ Mã Chân đạo trưởng mới tra kiếm vào vỏ, an ủi hấn mấy câu rồi lên giường ngủ tiếp. Trương Triệu Trọng ngồi trên ghế, mặt đầy sát khí. Hình như hấn trù trừ không quyết định được, thân thể không ngừng run rẩy. Thuộc hạ cùng Thập nhị đệ chỉ sợ hấn phát giác, đợi hấn ngủ rồi mới rút lui, nhưng đợi hơn nửa giờ mà Trương Triệu Trọng vẫn không chịu đi ngủ. Hấn đứng lên ngồi xuống mấy lần, cuối cùng nhú mày nghiêng răng, khẽ gọi: “Đại sư huynh”!

Mã Chân đạo trưởng vẫn ngáy đều, rõ ràng là ngủ rất say. Trương Triệu Trọng đi đến bên giường.

Vệ Xuân Hoa kể đến đây, Hương Hương công chúa đột nhiên kinh hãi kêu lên một tiếng. Tuy nàng không hiểu Vệ Xuân Hoa nói gì, nhưng cảm thấy trong lời nói chứa đầy sát khí nên bất giác run rẩy, nắm chặt lấy tay Trần Gia Lạc, khẽ tựa đầu vào vai chàng. Chu Ý giận dữ liếc nàng một cái, mấp máy môi, hình như muốn nói gì đó nhưng lại thôi.

Vệ Xuân Hoa kể tiếp: “Trương Triệu Trọng đến bên giường, phóng lên một cái rồi lập tức lùi ra. Sau đó nghe Mã Chân đạo trưởng la lên một tiếng thảm khóc, nhảy bật lên, mặt chảy máu đầm đìa. Cặp mắt của ông ấy đã bị tên gian tặc lòng lang dạ sói kia móc ra rồi”.

Trần Gia Lạc nổi giận nhảy chồm lên, vỗ mạnh vào thành hố cát làm đất đá bay lên tứ tung. Chàng nghiêng chặt răng mà nói: “Không giết tên gian tặc này, ta thề không làm người nữa. Lẽ ra vừa rồi ta không nên tha mạng cho hắn”.

Hương Hương công chúa chưa bao giờ thấy chàng giận dữ đến thế, sợ hãi nắm chặt tay chàng. Bọn Từ Thiên Hoảng đã nghe Vệ Xuân Hoa kể trước rồi, nhưng lúc này cũng giận dữ vô cùng.

Người Vệ Xuân Hoa run bần bật là song câu khua thành tiếng, giọng nói cũng run rẩy. Chàng kể tiếp: “Mã Chân đạo trưởng không nói tiếng nào, đi từng bước từng bước về phía Trương Triệu Trọng, vẻ mặt kinh người. Đột nhiên ông tung chân đá ra một cước, Trương Triệu Trọng lùi ra tránh né. Đạo trưởng nhìn không thấy gì lại đá vào giường nghe “Ầm” một tiếng, cái giường vỡ một mảng lớn, trong nhà bụi bay mù mịt. Trương Triệu Trọng hình như có phần sợ hãi, muốn trốn ra cửa. Nhưng Mã Chân đạo trưởng đã đứng giữa cửa chặn đường, lắng tai nghe ngóng.

Trương Triệu Trọng không ra ngoài được, đột nhiên cười lên ha hả. Mã Chân đạo trưởng nhắm hướng tiếng cười phóng tới, chân trái đá ngang qua. Không ngờ Trương Triệu Trọng cố ý dụ địch, dựng sẵn trường kiếm trước người mình. Mã Chân đạo trưởng phóng cước đá trúng cây kiếm, chân trái lập tức bị tiện đứt lìa.

Chu Ý nghiêng chặt răng, cầm đơn đao không ngớt bằm vằm mặt đất. Vệ Xuân Hoa lại kể: “Lúc ấy thuộc hạ và Thập nhị đệ không chịu nổi nữa, bất kể mình đang ở nơi hiểm địa, cũng bất kể mình không phải là địch thủ của hắn, hai người không hẹn mà cùng phá cửa sổ nhảy vào, phóng tới tên gian tặc mà chém giết. Chắc là hắn vừa làm chuyện đại ác nên trong lòng bất an, lại sợ bọn thuộc hạ còn đông người theo sau nên chỉ chống đỡ mấy hiệp rồi chạy trốn. Bọn thuộc hạ đuổi theo, tên gian tặc phóng kim châm rồi chạy thoát. Thuộc hạ dìu Thập nhị đệ vào trong nhà, định cầm máu cho Mã Chân đạo trưởng trước. Nhưng ông ấy chỉ nói một câu rồi đập đầu vào tường mà chết”.

Trần Gia Lạc nói: “Ông ấy nói gì”? Đột nhiên một cơn gió lạnh thổi qua, ai cũng rùng mình một cái.

Vệ Xuân Hoa nói: “Mã Chân đạo trưởng dặn: “Nhờ Lục sư đệ cùng Ngư Đồng trả thù cho ta”! Lúc đó bên ngoài nghe tiếng đánh nhau, đã có người thức dậy đến xem. Thuộc hạ phải dìu Thập nhị đệ trở về chỗ trọ hôm sau trở lại xem xét thì họ đã thu liệm, chôn cất Mã đạo trưởng rồi. Thập nhị đệ bị trúng kim châm, thuộc hạ đã lấy ra. Bây giờ Thập nhị đệ đang dưỡng thương ở hẻm Song Liễu Tử thành Bắc Kinh.

Trương Triệu Trọng nói là hoàng đế bảo hấn đến Hồi Cương tìm người, thuộc hạ đoán là tìm sư phụ của tổng đà chủ. Nghe nói Viên lão tiên bối đang giữ hai món đồ liên quan trọng đại tới hoàng đế. Viên lão tiên bối võ công thâm hậu dĩ nhiên không sợ hấn, nhưng tên gian tặc ấy ác độc đến thế, mọi người tưởng hấn đã sửa đổi không chừng sẽ trúng vào gian kế, nên thuộc hạ phải đi suốt ngày đêm để báo tin. Ở Hà Nam gặp người của Long Môn Bang, nghe nói tổng đà chủ đã gặp Thượng Quan đại ca bang chủ của họ, thuộc hạ liền đến gặp ông ấy. Đến đó lại gặp Tứ ca, rồi cùng đi tìm Thập tứ đệ. Nghe tin sư phụ bị hại, Thập tứ đệ thương tâm không sao tả xiết. Mọi người gấp rút chạy đến đây, rồi bất ngờ gặp tổng đà chủ”.

Trần Gia Lạc hỏi: “Vết thương của Thập nhị ca ra sao”?

Vệ Xuân Hoa đáp: “Thương tích không nhẹ, nhưng cũng may là không trúng chỗ yếu hại”.

Bây giờ, gió lạnh càng thổi mạnh, trên trời mây đen dày đặc như sắp sửa đè xuống đầu người. Hương Hương công chúa nói: “Sắp có tuyết rồi”. Nàng cảm thấy giá lạnh khó có thể chịu, bèn nép sát thêm vào Trần Gia Lạc.

Trong lòng Chu Ý đang ấm ức, đến bây giờ nhin không nổi phải buột miệng nói ra: “Cô ấy nói gì vậy”?

Trần Gia Lạc nghe giọng nàng gây gổ, hơi ngạc nhiên nhưng cũng đáp: “Cô ấy nói là sắp có tuyết”.

Chu Ý giận dữ nói: “Hừ! Cô ấy mà biết cái gì”. Lát sau nàng lại nhăn mặt nói: “Tổng đà chủ! Rốt cuộc là tổng đà chủ yêu Hoắc Thanh Đồng tử tử, hay là yêu cô gái này”? Trần Gia Lạc đỏ mặt không đáp.

Từ Thiên Hoảng kéo vạt áo, bảo nàng đừng quấy rầy nữa. Chu Ý nói một hơi: “Huynh kéo muội làm gì? Hoắc tử tử rất tốt, không thể để người khác hiếp đáp cô ấy”.

Trần Gia Lạc nghĩ: “Ta có bức hiếp cô ấy đâu”? Chàng biết Chu Ý là người thẳng thắn, chưa minh bạch thì chẳng chịu thôi, bèn nói: “Hoắc Thanh Đồng cô nương là người rất tốt. Mọi người ở đây ai cũng thán phục cô ấy”...

Chu Ý cướp lời: “Thế thì tại sao vừa thấy muội muội của cô ấy đẹp hơn là huynh lập tức thay lòng đổi dạ”?

Trần Gia Lạc nghe hỏi mà đỏ mặt tía tai. Lạc Băng vội lên tiếng giảng hòa: “Tổng đà chủ cũng như mọi người chúng ta, chỉ gặp cô ấy vài lần, nói được mấy câu. Chỉ là bằng hữu bình thường thôi, có gì mà gọi là thay lòng đổi dạ”?

Chu Ý càng nói mạnh hơn: “Bằng tử tử, sao tử lại bênh huynh ấy? Khi Hoắc Thanh Đồng tử tử tặng thanh đoản kiếm, ánh mắt của tổng đà chủ nhìn cô ấy tràn đầy tình ý. Muội tuy ngốc nghếch, nhưng cũng biết đó là tiếng sét ái tình, vừa gặp đã phải lòng nhau”...

Lạc Băng mỉm cười ngắt lời: “Ai dám nói muội muội ngốc nghếch? Muội muội nói chuyện thật là văn vẻ, nào là tràn đầy tình ý, nào là tiếng sét ái tình gì gì đó”.

Chu Ý giận dữ nói: “Tỉ tỉ đừng đánh trống lảng nữa có được hay không? Băng tỉ tỉ! Chúng ta đã từng nói với nhau, hai người họ thật là xứng đôi. Sao đột nhiên tỉ lại nói khác đi? Tuy huynh ấy là tổng đà chủ nhưng, nhưng muội cũng phải hỏi lại cho rõ ràng”.

Hương Hương công chúa nghe hai người nói chuyện có vẻ khẩn trương, cứ mở to đôi mắt mà nhìn, cảm thấy ngạc nhiên.

Trần Gia Lạc không biết làm sao, đành phải nói: “Trước khi gặp ta, Hoắc Thanh Đồng cô nương đã có ý trung nhân rồi. Dù ta có nghĩ tốt về cô ấy, nhưng chỉ là tự chuốc lấy phiền não mà thôi”. Chàng cũng biết mình nói vậy là không phải thật lòng, chỉ là lời nói để không khí hòa dịu lại, trong lòng không khỏi áy náy, mặt hơi lộ vẻ hổ thẹn.

Chu Ý ngơ ngác hỏi: “Có thật như thế không”?

Trần Gia Lạc hỏi lại: “Sao ta phải lừa gạt cô”?

Chu Ý lập tức thấy thoải mái, bèn nói: “Vậy là được rồi. Huynh đúng là người tốt, muội trách lầm huynh. Thế mà muội lại giận dữ mất nửa ngày. Xin lỗi tổng đà chủ, tổng đà chủ đừng trách nhé”.

Mọi người thấy nàng ngây thơ chất phác, mới đó đã nhận lỗi ngay, ai cũng cười rộ lên.

Chu Ý vừa găm gừ Hương Hương công chúa, bây giờ bước tới nắm lấy tay nàng đầy vẻ thân mật. Đột nhiên trên mặt cảm thấy mát mẻ, ngẩng đầu lên thì thấy những đóa hoa tuyết trắng như lông ngỗng từ từ bay xuống. Chu Ý hoan hỉ nói: “Muội muội nói rất đúng, quả nhiên có tuyết rơi rồi”.

Trần Gia Lạc nhảy chồm lên, cất tiếng: “Chúng ta cố gắng xông ra khỏi vòng vây”!

Mọi người đều đứng dậy, kéo ngựa ra khỏi hố cát. Thanh bình thấy vậy bèn reo hò xung phong tới. Mọi người nhảy lên ngựa, cố sức phi càng xa càng tốt. Mới được mấy trượng, đột nhiên Vệ Xuân Hoa “úi chà” một tiếng, cả người lẫn ngựa té lăn ra đất. Văn Thái Lai kinh hãi vỗ ngựa chạy lên, nhưng chưa tới thì con ngựa mình cuội trúng tên ngã xuống.

Văn Thái Lai nhảy bật dậy, lại chạy đến thì Vệ Xuân Hoa đã đứng dậy nói: “Ngựa của đệ bị bắn chết rồi, còn đệ thì vô sự”...

Nói chưa dứt câu, Chương Tấn và Lạc Băng đã giục ngựa chạy tới. Hai người cúi xuống đưa tay, mỗi người nắm một người, kéo Vệ Xuân Hoa và Văn Thái Lai lên lưng ngựa. Lúc đó ngựa của Tâm Nghiễn và Chương Tấn lại trúng tên ngã xuống. Trần Gia Lạc phải ra lệnh: “Quay về! Quay về gấp”!

Mọi người quay đầu, lại chạy về hố cát. Bọn lính Thanh thừa thế đuổi theo, nhưng Văn Thái Lai, Dư Ngư Đồng, Vệ Xuân Hoa bắn một loạt tên bắt chúng quay trở lại.

Phen này không chạy thoát khỏi vòng vây, lại bị bắn chết bốn con ngựa. Không hiểu bọn Thanh binh có cố ý hay không, mà chúng chỉ nhắm bắn ngựa chứ không bắn người. Trong vùng sa mạc, không có ngựa thì không thể xông đột trùng vây được. Mọi người đều không có kế hoạch gì, ai cũng rầu rĩ, mặt mày ủ rũ.

Lạc Băng nói: “Nếu không có cứu binh, chúng ta chỉ còn đường chết”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Lão anh hùng Mộc Trác Luân thấy con gái đi đã lâu mà chưa trở về, nhất định sẽ phái binh ra đón tiếp”.

Trần Gia Lạc nói: “Nhất định họ đã xuất binh từ lâu rồi, nhưng chúng ta chạy về hướng nam xa xôi như thế này, sợ họ khó mà tìm đến đây được”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Vậy thì phải cử người đi cầu cứu”.

Tâm Nghiễn lên tiếng: “Để tiểu nhân đi, tiểu nhân biết nói tiếng Hồi”.

Trần Gia Lạc suy nghĩ một hồi rồi nói: “Được”!

Tâm Nghiễn mở bao lấy ra văn phòng tứ bảo, Hương Hương công chúa viết thư cầu cứu. Trần Gia Lạc bảo Tâm Nghiễn: “Người lấy con ngựa trắng của Tứ phu nhân mà cưỡi. Chúng ta giả vờ xông ra phía đông, còn người chạy ra phía tây”. Chàng lại dặn cậu bé phương hướng tìm đến doanh trại người Hồi.

Sau đó mọi người đồng thanh hô vang, cất bước chạy về hướng đông, chỉ có Chu Ý và Hương Hương công chúa ngồi lại hố cát.

Tâm Nghiễn lén dẫn con ngựa trắng lên, nắm sát dưới bụng ngựa, hai tay ôm lấy cổ ngựa, hai chân móc lên lưng ngựa, khẽ thúc vào sườn ngựa một cái. Con ngựa trắng lập tức sải vó chạy về hướng tây. Bọn lính Thanh bắn theo mấy mũi tên thừa thốt, tên bay vừa yếu ớt vừa không chính xác, cách con ngựa tới vài trượng.

Thấy Tâm Nghiễn đã đi xa, mọi người lùi trở về hố, tập trung tinh thần canh giữ bốn mặt. Họ thấy con ngựa trắng phi như bay trong gió tuyết, nhanh chóng thoát khỏi vòng vây, đều cất tiếng hoan hô.

Mấy năm nay Trần Gia Lạc coi Tâm Nghiễn như anh em ruột. Chàng thấy cậu bé còn nhỏ tuổi mà cũng phải mạo hiểm đi cầu cứu, không biết tính mạng sẽ ra sao, trong lòng cũng thấy bứt rứt. Lát sau, chàng lệnh cho Từ Thiên Hoảng và Vệ Xuân Hoa lên trên canh gác, thay cho Văn Thái Lai xuống nghỉ ngơi.

Văn Thái Lai ở nơi nguy hiểm mà chẳng lo lắng gì, vừa nhẩy xuống đã lập tức cất tiếng hát những bài ca ngợi mảnh đất Giang Nam. Lạc Băng cũng hòa nhịp theo: “Lên núi hái củi ta cứ hát ca; Ta không sợ bão, ta không sợ hổ; cuộc sống người nghèo khiến ta cứng cỏi; Tiền tài tuy ít nhưng nhân nghĩa nhiều”.

Hương Hương công chúa nói với Trần Gia Lạc: “Người Hán các huynh ca hát

cũng hay lắm. Hai người ấy đang hát về cái gì vậy”?

Trần Gia Lạc bèn dịch lời ca cho nàng nghe. Hương Hương công chúa khe khẽ hát theo, bắt trước điệu hát của Văn Thái Lai. Nàng hát được một lúc rồi ngủ thiếp đi.

Lúc này tuyết rơi càng lớn, nhìn ra ngoài chỉ thấy một màu trắng xóa. Trời gần sáng mà Hương Hương công chúa vẫn chưa ngủ dậy, trên tóc và trên vai đều bám đầy tuyết. Những đóa hoa tuyết bám trên mặt nàng bị chảy tan thành những giọt nước rung động theo hơi thở.

Lạc Băng khẽ cười: “Cô bé này chẳng biết lo lắng gì cả”.

Hồi lâu, đôi mày của Từ Thiên Hoảng chau lại, nói chậm rãi: “Sao lâu đến thế này mà chưa thấy cứu binh”?

Văn Thái Lai nói: “Không biết dọc đường Tâm Nghiễn có gặp chuyện gì không”?

Từ Thiên Hoảng lại nói: “Đệ lại lo lắng về chuyện khác”.

Chu Ý hỏi: “Việc gì thế? Sao lại ấp úng như vậy, không nói thẳng ra đi”.

Khi đoạt thánh kinh ở vùng Cam Lương, Từ Thiên Hoảng đã thấy Hoắc Thanh Đồng ra hiệu lệnh, tất cả người Hồi rầm rập tuân theo. Chàng bèn hỏi Trần Gia Lạc: “Doanh trại người Hồi do ai chỉ huy? Lão anh hùng Mộc Trác Luân hay cô nương Hoắc Thanh Đồng”?

Trần Gia Lạc đáp: “Cả hai cùng chỉ huy. Việc gì lão anh hùng cũng thương lượng với con gái”.

Từ Thiên Hoảng thở dài nói: “Nếu cô nương Hoắc Thanh Đồng không chịu xuất binh thì... thì khó rồi”.

Mọi người đều hiểu ý chàng nên im lặng không nói gì. Chỉ có Chu Ý nháy chồm lên, nói một hơi: “Huynh... sao huynh lại nghĩ Hoắc tử tử là con người như thế? Không phải cô ấy đã có ý trung nhân khác rồi sao? Hơn nữa, dù có ganh tị với muội muội đi nữa, chẳng lẽ cô ấy không lo cứu người mình yêu thích hay sao”?

Từ Thiên Hoảng nói: “Khi ghen, nữ nhân có thể làm bất cứ việc gì”.

Chu Ý lại càng giận dữ, la hét lung tung. Hương Hương công chúa tỉnh dậy, mở to mắt nhìn nàng mỉm cười.

Mọi người mới chỉ gặp Hoắc Thanh Đồng một lần, tuy cảm thấy nàng rất tốt, nhưng nàng là người như thế nào thì không biết rõ lắm, nghe Từ Thiên Hoảng nói vậy không phải là vô lý. Chỉ có Chu Ý là tuyệt đối không chịu tin.

Ai cũng thấy Hương Hương công chúa diễm lệ khả ái, dù Trần Gia Lạc không muốn thay lòng đổi dạ cũng khó mà tự chủ, đó là chuyện bình thường của con người. Hơn nữa thấy chàng ăn nói ấp úng, hình như trong lòng cũng có phần hối hận, mọi người lại càng không khỏi lo âu.

Ra khỏi vòng vây, Tâm Nghiễn theo con đường Trần Gia Lạc đã chỉ, tìm tới doanh trại người Hồi đưa lá thư lên.

Mộc Trác Luân đang phái người tìm kiếm khắp nơi, nhưng sa mạc mênh mông tìm kiếm hai người thật không phải dễ, lại không thể đến gần doanh trại quân Thanh thám thính. Ông đang muôn phần lo lắng thì được thư con gái, lập tức cả mừng hạ lệnh: “Triệu tập quân sĩ ngay”!

Hoắc Thanh Đồng hỏi Tâm Nghiễn: “Có khoảng bao nhiêu quân Thanh bao vây các người”?

Tâm Nghiễn đáp: “Phải tới ba bốn ngàn người”. Hoắc Thanh Đồng cắn chặt môi, im lặng đi qua đi lại không nói gì cả.

Lát sau bên ngoài nghe tiếng hiệu lệnh nổi lên, người thì chạy tới chạy lui, ngựa thì hí vang giậm vó, đao kiếm đã tuốt trần, đội ngũ đã tập hợp. Mộc Trác Luân đang định ra ngoài lều để dẫn người đi cứu, Hoắc Thanh Đồng bỗng nghiêng răng lại nói: “Gia gia! Đừng đi cứu”.

Mộc Trác Luân giật mình quay đầu lại, nửa kinh ngạc nửa nghi ngờ, cứ tưởng mình nghe lầm. Hồi lâu ông mới hỏi: “Con... con nói gì vậy”?

Hoắc Thanh Đồng nói: “Con nói là không thể đi cứu”.

Mộc Trác Luân tái mặt, suýt nữa thì nổi giận, nhưng lập tức nghĩ lại: “Con gái ta trước nay vẫn tinh tế đa mưu, không chừng có lý do gì khác”. Ông bèn hỏi: “Tại sao thế”?

Hoắc Thanh Đồng đáp: “Triệu Tuệ rất biết dụng binh, chắc chắn không chỉ vì muốn bắt hai sứ giả mà phái bốn năm ngàn người đuổi theo vây chặt. Nhất định là có quỷ kế bên trong”.

Mộc Trác Luân nói: “Cứ cho là có quỷ kế, chẳng lẽ chúng ta nhẫn tâm đứng nhìn quân Thanh giết hại muội muội của con và những bằng hữu Hồng Hoa Hội hay sao”?

Hoắc Thanh Đồng cúi đầu không đáp, hồi lâu mới nói: “Con chỉ sợ dẫn binh đi mà cứu người không được, lại còn tổn thương thêm mấy ngàn người nữa”.

Mộc Trác Luân đập tay vào đùi, la lớn: “Khoan hãy nói muội muội của con là cốt nhục thân tình. Các bằng hữu Hồng Hoa Hội như Trần tổng đà chủ đối với chúng ta đã nhân nghĩa tận cùng như thế, cho dù chúng ta vì họ mà chết thì có sao đâu? Con... con”... Ông thấy con gái mình đột nhiên không hiểu đạo nghĩa, trong lòng vừa giận dữ, vừa tội nghiệp.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Gia gia! Gia gia nghe lời con đi! Không những chúng ta sẽ cứu họ ra, mà chúng ta còn có thể thắng một trận to”.

Mộc Trác Luân cả mừng noi: “Con gái ngoan, sao con không nói sớm một tí? Phải làm sao đây? Gia gia sẽ nghe lời con”.

Hoắc Thanh Đồng hỏi: “Gia gia nghe lời con thật phải không”?

Mộc Trác Luân mỉm cười nói: “Vừa rồi ta lo lắng đến nỗi hồ đồ, con đừng để bụng làm gì. Phải làm như thế nào, nói mau đi”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Thế thì gia gia hãy giao lệnh tiễn cho con đi, trận này để con chỉ huy”.

Mộc Trác Luân ngần ngừ một chút, nhưng ông biết con gái mưu trí hơn mình rất nhiều, bèn nói: “Được! Ta giao cho con”.

Ông lấy toàn bộ lệnh kỳ, lệnh tiễn ra, hai tay trao cho Hoắc Thanh Đồng. Hoắc Thanh Đồng quì xuống nhận lấy, khấn cầu chân thánh A-la rồi mới đứng dậy. Nàng nói: “Vậy thì gia gia và ca ca cũng phải nghe lệnh của con”.

Mộc Trác Luân nói: “Chỉ cần con có thể cứu người, đánh bại quân Thanh thì muốn gia gia làm gì cũng được”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Được! Chúng ta cứ thế”! Rồi nàng cùng phụ thân ra khỏi lều. Các đội trưởng đã xếp thành hai dãy chờ đợi.

Mộc Trác Luân nói với binh lính: “Hôm nay chúng ta quyết một trận sinh tử với bọn lính Mãn Châu. Trận chiến này do Hoắc Thanh Đồng cô nương ra hiệu lệnh”.

Chiến sĩ đều đưa trường đao lên, lớn tiếng hô: “Cầu xin chân thánh A-la hãy phù hộ Thúy Vũ Hoàng Sam. Cầu xin chân thánh A-la sẽ phù hộ cho chúng ta thắng lợi”.

Hoắc Thanh Đồng phát lệnh kỳ một cái rồi nói: “Hay lắm! Bây giờ giải tán, mọi người về doanh nghỉ ngơi cho khỏe”.

Các đội trưởng hướng dẫn mọi người giải tán. Mộc Trác Luân ngẩn ra không nói được tiếng nào.

Trở về lều, Tâm Nghiễn quì rạp xuống đất, không ngớt khấu đầu với Hoắc Thanh Đồng. Cậu vừa khóc vừa nói: “Nếu cô nương không phát binh đi cứu, công tử của tiểu nhân chắc chắn không sống được”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Người đứng dậy đi. Ta chưa nói là không đi cứu”.

Tâm Nghiễn lại tiếp: “Ở đó chỉ có chín người, trong đó có muội muội của cô nương không biết võ công. Quân địch lại đông tới mấy ngàn. Nếu cứu binh tới trễ một bước, công tử sẽ... sẽ”...

Hoắc Thanh Đồng hỏi: “Đội quân thiết giáp của bọn Thanh binh có xung phong hay không”?

Tâm Nghiễn đáp: “Chưa, nhưng sợ lúc này chúng đã xung phong rồi. Chúng mặc áo giáp, tên bắn không thủng thì làm sao chúng ta cản trở”... Cậu càng nghĩ càng sợ, khóc càng lớn hơn. Hoắc Thanh Đồng chau mày không nói gì.

Mộc Trác Luân thấy Tâm Nghiễn khóc rất thảm thiết, trong lòng nghĩ: “Tuổi tác của nó còn nhỏ mà đối với chủ nhân đã trung thành nghĩa khí như vậy. Nếu

chúng ta không đi cứu thì làm sao không có lỗi với họ”. Ông đi qua đi lại trong lều, bàng hoàng không biết làm sao.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Gia gia! Gia gia đã thấy cái bẫy để bắt sói chưa? Trên móc sắt có móc một miếng thịt dê, con sói mà cắn vào miếng thịt một cái là khởi động cơ quan, bị kẹp dính ngay. Triệu Tuệ muốn chúng ta làm con sói, muội muội chính là miếng thịt dê. Trong sa mạc không có chỗ nào thủ được. Hồng Hoa Hội anh hùng tới đâu cũng chỉ có tám người, chắc chắn không chống đỡ được bốn năm ngàn nhân mã. Nhất định là Triệu Tuệ cố ý không chịu tấn công”.

Mộc Trác Luân gật đầu, Hoắc Thanh Đồng lại nói: “Cậu bé này nói quân thiết giáp của bọn Thanh cũng chưa xung phong, vậy chúng ta tới đó làm chi”?

Nàng cúi xuống đất, dùng cán của lệnh kỳ vẽ một vòng tròn rồi nói: “Đây là miếng thịt dê”. Nàng lại vạch hai đường ở hai bên vòng tròn rồi nói: “Đây là quân thiết giáp, chính là cái bẫy. Nếu chúng ta từ đây đi cứu, quân thiết giáp từ hai bên đánh kẹp vào, chúng ta còn mạng hay không”?

Mộc Trác Luân quay lại nhìn Tâm Nghiễn, không nói được tiếng nào.

Hoắc Thanh Đồng lại tiếp: “Bọn lính Thanh đã cố ý thả cậu bé này tới đây cầu cứu. Nếu không một người một ngựa làm sao trốn khỏi vòng vây bốn năm ngàn kỵ binh được”?

Mộc Trác Luân nói: “Con nói là Triệu Tuệ muốn dụ chúng ta phải không? Thế thì chúng ta từ hai bên đội ngũ của hắn mà tấn công vào, đánh cho chúng hết đường chống đỡ”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Chúng có bốn vạn quân, ta chỉ có một vạn rưỡi. Nếu đánh nhau chính diện thì chắc chắn phải thua”.

Mộc Trác Luân la lên: “Cứ theo con nói thì muội muội của con và các bằng hữu phải chết chắc rồi sao? Ta không nỡ bỏ muội muội của con, cũng không nỡ nhìn các bằng hữu Hồng Hoa Hội gặp nạn. Ta chỉ dẫn năm trăm người đi, nếu cứu được thì do chân thánh A-la phù hộ, nếu không cứu được thì chết chung với họ”.

Hoắc Thanh Đồng im lặng không đáp.

Tâm Nghiễn thấy Hoắc Thanh Đồng nhất định không chịu xuất quân, lại quì xuống khóc lóc, vừa dập đầu vừa nói: “Nếu công tử có lỗi gì với cô nương, xin cô nương khoan dung tha lỗi mà đi cứu. Tiểu nhân nhất định sẽ cầu xin công tử đền tội cho cô nương. Cô nương mà chịu cứu mạng cho công tử thì bọn tiểu nhân không ai không cảm kích ân đức. Xin cô nương cứu mạng”!

Hoắc Thanh Đồng nghe mấy câu này, biết Tâm Nghiễn đã có ý nghi ngờ mình, đôi mày bèn cau lại giận dữ nói: “Người đừng nói lăng nhăng nữa”!

Tâm Nghiễn nhảy chồm lên nói: “Cô nương đã nhẫn tâm như thế, thì tiểu nhân phải trở về chết với công tử”. Cậu vừa khóc rống lên vừa cười con ngựa trắng phóng đi như bay.

Mộc Trác Luân lớn tiếng nói: “Chúng ta mà không xuất binh thì còn thua cả đứa bé này. Dù lên núi đao hay xuống chảo dầu thì ta cũng quyết liều một phen. Thánh A-la đã dạy, chết vì nghĩa thì hồn được lên thiên quốc”. Ông càng nói càng kịch liệt hơn.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Gia gia! Người Hán có một quyển sách là Tam quốc diễn nghĩa. Sư phụ của con đã kể không ít chuyện dùng mưu thắng trận cho con nghe, thật là kỳ diệu. Quyển sách đó có nói: tướng giỏi ở mưu chứ không ở dũng. Chúng ta ít quân, phải dùng kỳ mưu mới mới thắng được đối phương. Triệu Tuệ đã có độc kế, chúng ta phải tương kế tựu kế đánh cho một trận”.

Mộc Trác Luân bán tín bán nghi hỏi lại: “Thật ư”?

Hoắc Thanh Đồng run giọng nói: “Gia gia! Chẳng lẽ gia gia cũng nghi ngờ con”?

Mộc Trác Luân thấy đôi mắt nàng đầy lệ, sắc mặt nửa trắng nửa xanh. Trong lòng ông không nỡ bèn nói: “Được thôi, tùy ý con. Vậy thì con lập tức xuất binh đi cứu người đi”.

Hoắc Thanh Đồng suy nghĩ một lúc rồi bảo bọn thân binh: “Nổi trống thẳng trống”!

Tiếng trống vang vang, đội trưởng các đội đều kéo vào lều. Hoắc Thanh Đồng ngồi giữa, Mộc Trác Luân và Hoắc A Nhĩ ngồi hai bên. Lúc này ngoài lều tuyết rơi rất lớn, dưới đất đã phủ dày mấy tấc. Mộc Trác Luân nghĩ đến đứa con gái nhỏ bị vây trong sa mạc lại gặp phải trận tuyết này, không chết đói thì cũng chết rét. Trong lòng ông không khỏi lo lắng, bàng hoàng.

Hoắc Thanh Đồng cầm lệnh tiễn mà nói: “Đội trưởng đội một Thanh Kỳ! Huynh đem nhân mã bản đội tới vùng sinh lũy phía tây Qua Bích, làm như thế này... Đội hai, ba, tư, năm, sáu Thanh Kỳ! Các huynh thống lĩnh nhân mã, triệu tập mục dân và nông dân ở cùng đầm lầy, làm như thế này”...

Sáu đội trưởng Thanh Kỳ nhận lệnh, mỗi người dẫn một ngàn binh lính đi ngay.

Mộc Trác Luân thấy con gái đưa hết quân tinh nhuệ đi làm những chuyện xây dựng công sự mà không đi cứu người, bắt đầu cảm thấy bất mãn.

Hoắc Thanh Đồng lại nói: “Đội một, hai, ba Bạch Kỳ! Các vị tới thành Diệp Nhĩ Khương và hai bên bờ sông Hắc Thủy làm như thế này... Đội trưởng đội một Hắc Kỳ, đội trưởng Kha Tất Khắc! Hai vị đem quân lên ngọn núi bên sông Hắc Thủy làm như thế... Đội trưởng đội Mông Cổ! Đội các vị đến đờ trên đỉnh núi Kỳ Bàn, làm những việc như sau”...

Đội trưởng của các đội đều nhận lệnh dẫn quân đi. Phen này quân Thanh xâm lược hướng tây, không những người Hồi bị giết hại rất nhiều mà các bộ lạc như Kha Tất Khắc, Mông Cổ trong vùng núi Thiên Sơn cũng bị họa lây. Vì thế mà

không ít bộ tộc đã liên hiệp với Hồi tộc để chống trả quân Thanh.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Gia gia! Gia gia chỉ huy các đội Thanh Kỳ ở mặt đông. Ca ca! Huynh chỉ huy các đội nhân mã ở mặt tây, gồm Bạch Kỳ, Kha Tất Khắc, Mông Cổ. Còn con thống lĩnh đội hai Hắc Kỳ, ở giữa điều động và tiếp ứng. Trận chiến này phải như thế”.

Nàng giải thích tường tận xong, Mộc Trác Luân đứng bật dậy quát hỏi: “Vậy thì ai đi cứu người”?

Hoắc Thanh Đồng lại nói: “Đội trưởng đội ba Hắc Kỳ dẫn đội từ phía đông, đội trưởng đội bốn Hắc Kỳ dẫn đội từ phía tây xông vào cứu người, nếu gặp quân Thanh phải làm như vậy... hai đội này phải đổi ngựa với đội Thanh Kỳ để lấy những con ngựa tốt nhất, không được cưỡi con nào chạy chậm”.

Hai đội trưởng Hắc Kỳ cũng nhận lệnh mà ra điểm quân. Mộc Trác Luân la lên: “Con đem một vạn ba trăm ngàn tinh binh đi làm những công việc không gấp rút, còn cứu người phải hai ngàn binh lính già yếu trẻ con, cũng không phải đi đánh trận mà đi chạy trốn. Như vậy là có dụng ý gì”?

Thì ra trong Hồi tộc thì Thanh kỳ và Bạch Kỳ là hai đội quân tinh nhuệ nhất, Hắc Kỳ không thể bì được. Đội ba, đội tư Hắc kỳ chỉ gồm những người già yếu và thiếu niên chưa trưởng thành. Đó là hai đội yếu kém nhất, thường chỉ làm những chuyện canh gác và vận tải, rất ít khi ra trận.

Hoắc A Y trước nay vẫn kính phục em gái, bây giờ trên mặt cũng đầy vẻ hoài nghi.

Hoắc Thanh Đồng lại tiếp: “Kế sách của con là”...

Mộc Trác Luân lửa giận đã bốc tới đầu, gầm lên: “Ta không tin lời người nữa. Người... người thích Trần Gia Lạc công tử, mà y lại thích muội muội của người, nên người muốn hai người này phải chết. Người... người thật là nhẫn tâm”.

Nghe vậy Hoắc Thanh Đồng tay chân lập tức lạnh như băng, suýt ngất xỉu tại chỗ. Mộc Trác Luân giận đến mất khôn, nói xong mới cảm thấy mình quá nặng lời. Ông ngơ ngác một chút rồi tung người lên ngựa hô lớn: “Ta đi chết chung với Kha Tư Lệ”.

Mộc Trác Luân vung trường đao một cái, ra lệnh: “Đội ba, đội bốn Hắc Kỳ đi theo ta”!

Đổi ngựa tốt xong, hai đội chiến sĩ già yếu và trẻ con liền chạy theo tộc trưởng vào sa mạc trong cơn gió tuyết.

Hoắc A Y thấy muội muội mặt mũi bơ phờ, bất giác nảy lòng thương xót. Y lên tiếng dỗ dành: “Muội muội! Trong lòng gia gia rối loạn, chính ông ấy cũng không biết mình đang nói gì nữa. Muội muội đừng để tâm”.

Hoắc Thanh Đồng đưa tay đè lên ngực, trán đầm mồ hôi lạnh, hồi lâu mới nói: “Muội đi tiếp ứng gia gia”.

Hoắc A Y nói: “Cứ nhìn cũng biết muội muội mệt mỏi quá rồi. Muội muội đi nghỉ một lúc, để huynh đi tiếp ứng cho gia gia trước”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Không được! Ca ca phải lo chỉ huy các đội Thanh Kỳ ở hướng đông. Để muội đi”. Nàng lập tức nhảy lên chiến mã, dẫn đội hai Hắc Kỳ ra đi.

Lúc này doanh trại người Hồi chỉ còn lại hai ba trăm thương bệnh binh. Một vạn năm trăm ngàn chiến sĩ đã rời khỏi doanh trại đi bầy trận.

Tâm Nghiễn tức tối vô cùng, cưỡi con ngựa trắng vừa khóc vừa chạy về chỗ Trần Gia Lạc đang bị bao vây. Lúc này, về đến gần quân Thanh cũng chẳng cản trở gì, chỉ bắn qua loa mười mấy mũi tên, mũi nào cũng trật xa hơn trượng.

Lúc cậu chạy đến gần hố cát, Chương Tấn la lớn: “Tâm Nghiễn đã trở về rồi”.

Tâm Nghiễn không nói gì, nhảy xuống ngựa dẫn con ngựa trắng vào hố cát rồi ngồi bệt xuống đất, cất tiếng khóc rống. Chu Ý vội dỗ: “Đừng khóc, đừng khóc. Ra sao rồi?”

Từ Thiên Hoảng nói: “Có gì mà phải hỏi? Hoắc Thanh Đồng không chịu xuất binh”.

Tâm Nghiễn thút thít nói: “Tiểu nhân quì xuống dập đầu, cầu xin khổ sở... Thế mà cô ấy quát mắng tiểu nhân”. Nói xong, cậu lại khóc. Mọi người đều im lặng không nói lời nào.

Hương Hương công chúa hỏi Trần Gia Lạc: “Tại sao chú bé này khóc vậy?”

Trần Gia Lạc không muốn nàng khó chịu, bèn nói: “Nó đi cầu cứu, mất nửa ngày mà vẫn không thoát ra được”.

Hương Hương công chúa lấy khăn tay đưa cho cậu. Tâm Nghiễn đón lấy đang định chùi nước mắt nước mũi bỗng cảm thấy trên khăn có một mùi hương thanh khiết, bèn không dám dùng. Cậu lấy tay áo lau mặt, trả lại khăn tay.

Từ Thiên Hoảng hỏi: “Bây giờ chúng ta có nên xung phong xông ra ngoài hay không? Tứ ca! Huynh thấy chúng ta phải làm sao?”

Văn Thái Lai nghe Từ Thiên Hoảng hỏi mình chứ không hỏi Trần Gia Lạc, suy nghĩ một chút liền hiểu được dụng ý của họ Từ. Chàng lên tiếng: “Tổng đà chủ! Tổng đà chủ cùng vị cô nương này cưỡi con ngựa trắng xông ra”.

Trần Gia Lạc kinh ngạc hỏi: “Chỉ hai người thôi ư?”

Văn Thái Lai đáp: “Đúng vậy. Chúng ta cùng xông ra thì chắc chắn không thoát được. Trên vai tổng đà chủ còn gánh vác trách nhiệm rất nặng, không những mấy chục ngàn huynh đệ Hồng Hoa Hội cần sự chỉ huy, mà cả giang sơn người Hán phải được khôi phục nữa”.

Vệ Xuân Hoa, Dư Ngư Đồng, Chu Ý đồng thanh nói: “Nếu tổng đà chủ thoát

được ra ngoài, bọn thuộc hạ chết cũng nhắm mắt”.

Trần Gia Lạc hỏi: “Các vị chết đi, chẳng lẽ ta sống một mình”?

Từ Thiên Hoảng nói: “Tổng đà chủ, tình hình cấp bách lắm rồi. Nếu tổng đà chủ không chịu đi ngay, bọn thuộc hạ phải có biện pháp”.

Trần Gia Lạc ngập ngừng một chút rồi nói: “Được”. Chàng dẫn con ngựa trắng ra khỏi hố cát, chấp tay thi lễ với mọi người, dìu Hương Hương công chúa lên ngựa rồi phóng đi.

Bọn Văn Thái Lai biết phen này sinh ly tử biệt, ai cũng buồn bã vô cùng, Lạc Băng mắt đầm lệ. Trần Gia Lạc thì chẳng tỏ thái độ gì, cùng Hương Hương công chúa đi ngay.

Mọi người đều trầm uất, lại thêm lo lắng cho Trần Gia Lạc có thoát được ra khỏi vòng vây hay không. Xưa nay Văn Thái Lai vẫn hào sảng nhất, lên tiếng đầu tiên: “Ở đây, kể cả tổng đà chủ và cô nương người Hồi chỉ có mười người. Bây giờ chúng ta giết được bảy tám chục quân địch rồi. Các vị huynh đệ, chúng ta phải giết bao nhiêu rồi mới chết đây”?

Lạc Băng đáp: “Tối thiểu phải giết thêm một trăm tên”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Bọn quân Thanh này tệ hại vô cùng, chúng ta phải giết đủ số ba trăm”.

Chương tấn nói: “Bét ra cũng được năm trăm thằng”.

Vệ Xuân Hoa đang canh gác ở trên, quay xuống nói: “Chúng ta đây còn lại tám người. Anh hùng hảo hán của Hồng Hoa Hội phải lấy một chọi trăm. Xem đây”!

Lúc đó có ba tên lính Thanh từ từ trườn tới trên mặt tuyết. Vệ Xuân Hoa giương cung liên tiếp bắn ra, không mũi nào không trúng. Tâm Nghiễn đếm: “Một, hai, ba. Hay quá! Cừu gia, hay tuyệt”!

Dư Ngư Đồng cũng cao hứng kêu lên: “Cứ như vậy mà làm. Bắt chúng ta chết cũng không phải dễ, nộp trước cho đủ tám trăm mạng cái đã”.

Từ Thiên Hoảng mỉm cười nói: “Việc này càng lúc càng không dễ. Nếu không giết đủ số, thì đúng là chúng ta chết không nhắm mắt”.

Lạc Băng cũng cười nói: “Vậy phải dặn Ngũ ca, Lục ca từ từ mà tới”.

Mọi người cười ồ lên. Thương Hách Chí, Thường Bá Chi có biệt hiệu là Hắc Vô Thường, Bạch Vô Thường. Quỷ vô thường tới bắt hồn thì người ta mới chết.

Quần hùng đã quyết tâm chấp nhận cái chết, ai cũng thoải mái trong lòng. Tâm Nghiễn vốn đang hoảng sợ, thấy mọi người như vậy cũng can đảm hẳn lên. Cậu nghĩ: “Công tử là anh hùng hào kiệt, ta không nên làm công tử phải xấu hổ”.

Chương Tấn cười ha hả, cao hứng la lên: “Hôm nay lão gia phải giết cho đủ tám trăm thằng chó rồi sẽ về trời”.

Đột nhiên nghe tiếng Vệ Xuân Hoa quát hỏi: “Ai đó”?

Rồi có tiếng Trần Gia Lạc cười đáp: “Sao chúng ta không giết cho đủ số một ngàn”?

Vệ Xuân Hoa la lên: “Tổng đà chủ! Sao lại trở về đây”?

Trần Gia Lạc tung người nhảy xuống hố cát, mỉm cười nói: “Đưa cô ấy đi rồi, đương nhiên ta phải về đây. Năm xưa Lưu Quan Trương từng thề, không được sinh cùng năm cùng tháng cùng ngày, nhưng phải chết cùng ngày cùng tháng cùng năm. Nghĩa khí của họ lưu truyền vạn kiếp, nhưng rốt cuộc cũng không thực hiện được lời thề. Thế mà hôm nay, chín huynh đệ tử muội chúng ta lại làm được như vậy”.

Mọi người thấy chàng nói vậy, biết là không thể khuyên can được nữa, nên đồng thanh hô lớn: “Hay lắm! Chúng ta sẽ chết cùng ngày cùng tháng cùng năm”.

Trần Gia Lạc nói: “Tâm Nghiễn hảo huynh đệ! Người đừng gọi ta là thiếu gia nữa, làm Thập ngũ đệ của chúng ta đi”.

Mọi người đều nói: “Không sai! Không sai”! Tâm Nghiễn cảm động khóc rống lên.

Lúc này tuyết rơi vào hố cát đã đầy mấy tấc. Mọi người vừa hốt tuyết bỏ đi vừa nói chuyện huyền thuyên. Từ Thiên Hoằng cười nói: “Bây giờ mà có một hũ rượu lâu năm thì tuyệt diệu”.

Chu Ý liếc xéo chàng: “Lại trêu muội nữa rồi”. Mọi người lại bật cười.

Dư Ngư Đồng ngần ngừ một lúc rồi bỗng lên tiếng: “Tứ ca! Đệ có một chuyện rất không phải với huynh, không muốn mang nó trong lòng mà chết”.

Văn Thái Lai kinh ngạc hỏi: “Chuyện gì thế”?

Dư Ngư Đồng liền kể lại mình đã si tình với Lạc Băng như thế nào, đã xúc phạm nàng bên ngoài Thiết Đảm Trang ra sao. Cuối cùng chàng nói: “Đệ tâm trí điên rồi, đáng chết từ lâu nhưng không chết được. Trong lòng đệ mãi không yên mới đi làm hòa thượng. Tứ ca! Huynh có thể tha lỗi cho đệ hay không”?

Văn Thái Lai cười rộ lên đáp: “Thập tứ đệ! Đệ tưởng ta chưa biết hay sao? Nhưng ta đối xử với đệ có khác gì đâu? Tứ tẩu của đệ trước nay không nhắc đến chuyện đó, nhưng ta vẫn nhìn thấy. Ta biết đệ còn trẻ tuổi, hồ đồ trong lúc nhất thời nên không để chuyện đó vào lòng, đã tha lỗi cho đệ từ lâu rồi. Hôm nay đệ không cần phải cầu xin ta làm chi nữa”.

Dư Ngư Đồng vừa áy náy lại vừa cảm kích.

Lạc Băng mỉm cười nói: “Thập tứ đệ! Chuyện này đã qua lâu rồi, không cần nhắc tới nữa. Nhưng có một việc mà thật sự Tứ tẩu không được hài lòng”.

Dư Ngư Đồng ấp úng hỏi: “Chuyện... chuyện gì”?

Lạc Băng nói: “Đệ là hòa thượng, sau khi quy thiên thì được Như Lai tiếp nhận về Tây Phương cực lạc. Còn tám người chúng ta lại bị Ngũ ca, Lục ca dẫn

xuống âm tào địa phủ, chắc chắn không tránh khỏi lên núi đao, xuống chảo dầu. Như vậy há chẳng phản lại lời thề có phước cùng hưởng có họa cùng chịu trước đây”.

Mọi người càng nghe càng thấy tức cười. Dư Ngự Đồng lập tức xé bỏ tảng bào đang khoác trên người cười rộ lên nói: “Dù sao thì hôm nay đệ cũng đã đại khai sát giới. Ngã phạt từ bi, hôm nay đệ tử quyết định hoàn tục. Đệ thà đi với các vị ca ca tỉ tỉ xuống địa ngục, còn hơn một mình về nơi cực lạc”. Mọi người cùng vỗ tay tán thưởng.

Đang cười đùa lớn tiếng, thì Vệ Xuân Hoa và Tâm Nghiễn đang canh gác phía trên bỗng la lên. Mọi người cùng nhảy lên bờ hố cát chuẩn bị đón địch. Dưới ánh trăng lạnh lẽo mờ nhạt, giữa những đóa tuyết hoa đang bay múa, một người mặc áo trắng dẫn con ngựa trắng từ từ bước tới. Lúc này cả trời đất trắng xóa một màu thanh khiết, nhưng người áo trắng còn thanh khiết hơn cả tuyết, trông như tiên nữ hạ phàm. Đó chính là Hương Hương công chúa. Trần Gia Lạc giật mình, nhảy ra khỏi hố cát chạy tới đón nàng.

Hương Hương công chúa hỏi: “Sao huynh bỏ muội lại một mình”?

Trần Gia Lạc giậm chân nói: “Ta đã bảo muội chạy về bộ tộc đi. Ở đây chỉ có chết chứ không sao sống được”.

Hương Hương công chúa ứa lệ mà nói: “Huynh chết mà muội sống được hay sao? Chẳng lẽ huynh... huynh chưa hiểu lòng muội hay sao”?

Trần Gia Lạc ngẩn ngơ một chút rồi nói: “Được! Vậy chúng ta cùng ở lại đây”. Chàng bèn dắt tay nàng trở vào hố cát.

Chu Ý thở dài nói: “Tổng đà chủ! Lúc này muội còn trách tổng đà chủ là tâm trí không kiên định, thật ra muội đã sai rồi”.

Trần Gia Lạc hỏi: “Chuyện gì thế”?

Chu Ý đáp: “Không ngờ tiểu cô nương này lại tình sâu nghĩa trọng như thế. Đừng nói là cô ấy trông như tiên nữ, mà dù cô ấy xấu xí như Mẫu Dạ Xoa thì chỉ cần tấm lòng như thế cũng đáng yêu rồi”.

Trần Gia Lạc mỉm cười không đáp, nghĩ thầm: “Hôm nay bằng hữu và người yêu đều ở cả đây, nếu ta phải chết cũng không có gì phải hối hận. Nếu thật sự Hoắc Thanh Đồng hận mình vô tình bạc nghĩa mà không chịu cho quân đến cứu, thì ta cũng nên xem mình là con người thay lòng đổi dạ, đáng bị trừng phạt”. Nghĩ như vậy, chàng thấy trong lòng thoải mái, những gì tự trách đã giảm bớt nhiều. Chàng lại nghĩ: “Thúy Vũ Hoàng Sam anh hùng lẫm liệt, chưa chắc đã hay hơn oán như những cô gái tầm thường nhỏ mọn. Ôi! Rốt cuộc cũng là mình có lỗi với nàng, không chừng trong lúc này nàng còn đau lòng khổ sở hơn mình nhiều”.

Lạc Băng nói với Chu Ý: “Ý muội yêu thất ca như thế, chẳng lẽ tấm lòng của huynh ấy lại tốt hay sao”?

Chu Ý cãi: “Còn không phải ư? Tuy huynh ấy tinh ranh quỷ quyết, nhưng bụng dạ lại tốt vô cùng”.

Từ Thiên Hoàng được ái thiếp khen ngợi trước đám đông, trong lòng cực kỳ vui sướng.

Hương Hương công chúa nói với Trần Gia Lạc: “Để muội hát một câu chuyện cho mọi người nghe”.

Trần Gia Lạc vỗ tay khen hay. Nàng dịu dàng cất tiếng hát: “Bên bờ sông Khổng Tước có Thiết Mãn Quan, dương liễu soi bóng trên mặt nước. Trên đỉnh núi cao có một ngôi mộ, trong đó có đôi lứa Thập Y Nhĩ và Du Họa Na”.

Nàng cứ hát một đoạn, Trần Gia Lạc lại khẽ dịch ra cho mọi người hiểu. Bài ca nàng đang hát là một truyền thuyết của người Hồi.

Ngày xưa ngày xưa có một nước tên là Cổ Nhiên Kỳ quốc. Công chúa là Du Họa Na và con trai của tể tướng là Thập Y Nhĩ thân thiết với nhau từ nhỏ. Sau này, vì can gián nhà vua quá thẳng, tể tướng bị quốc vương xử tử. Quốc vương không cho phép con gái giao du với Thập A Nhĩ nữa, muốn gả cho Hoắc Anh Hùng là con trai của gian thần. Ông nhốt Thập A Nhĩ vào một cái rương, thả xuống dòng sông Khổng Tước để chàng trôi ra khỏi biên giới. May mà công chúa Phủ Sa quốc đang dạo chơi trên sông, cứu được Thập A Nhĩ về.

Quốc vương Phủ Sa quốc thấy chàng tuấn tú tài ba, muốn chọn làm phò mã và cho thừa kế ngôi vua. Nhưng Thập A Nhĩ lại nói: “Tài sản và vương miện của bệ hạ, cộng thêm nàng công chúa mỹ miều nhất trên đời, cũng không thể làm cho tại hạ phụ mối thâm tình của Du Họa Na”.

Chàng kiên quyết không nhận hảo ý của quốc vương Phủ Sa quốc, về sau này lén trở về Cổ Nhiên Kỳ quốc. Lúc này, Du Họa Na vì tưởng nhớ người tình mà phải bệnh, quốc vương cho ngụy tạo lá thư của Thập A Nhĩ để an ủi nàng. Đến khi nàng lành bệnh, quốc vương lại ép gả cho Hoắc Anh Hùng. Nàng vừa rơi lệ vừa mở chiếc rương là quà cưới của dân chúng gửi đến chúc mừng, không ngờ Thập Y Nhĩ từ trong rương nhảy ra.

Ngay lúc đó Hoắc Anh Hùng xông vào, đánh nhau với Thập A Nhĩ và bị chàng giết chết. Quốc vương hạ lệnh xử tử Thập A Nhĩ, công chúa khóc lóc cầu xin, rồi cũng bị phụ vương thắt cổ đến chết. Dân chúng vừa hát điệu ca vừa khiêng thi hài của đôi tình nhân này lên đỉnh núi cao mà an táng.

Khi nàng hát đến những đoạn thi lương bi thảm, Lạc Băng và Chu Ý tuy không hiểu ngay ý nghĩa của lời ca mà cũng không nén nổi nước mắt đầm đìa. Mọi người im lặng hồi lâu, ngẫm nghĩ đến vận mệnh bất hạnh của đôi tình nhân ở thời đại cổ xưa.

Đột nhiên Vệ Xuân Hoa ở trên cười ha hả kêu lên: “Mau lên đây mà xem”!

Mọi người trèo lên bờ hố, thấy sáu bảy tên Thanh binh nằm yên rên rỉ, không

động dậy được. Thì ra chúng định bò đến đánh lén. Vệ Xuân Hoa phát hiện từ lâu, định để chúng tới gần mới bắn tên. Nào ngờ chúng nghe giọng hát của Hương Hương công chúa mà mê mẩn tâm thần, nằm yên trên mặt tuyết để lắng nghe. Trời lạnh thế này, chỉ chốc lát là tuyết bám trên người đã kết thành băng. Khi bài ca chấm dứt, chúng muốn tiếp tục bò tới nhưng băng đã bám chặt lên người, giãy giụa thế nào cũng không thoát ra được.

Tuyết vẫn không ngừng rơi xuống, xuống tới đất là đóng băng ngay. Chỉ trong chốc lát, mấy tên lính Thanh này đã bị chôn vùi trong băng tuyết. Quần hùng cũng lạnh đến mức khó mà chịu nổi. Tâm Nghiễn nhặt về một đồng tên và cành cây, nhóm lửa trong hố cát để sưởi cho ấm.

Sáng sớm ngày thứ ba, tuyết vẫn rơi rất lớn. Từ Thiên Hoảng nói: “Chúng ta phải đề phòng, e rằng hôm nay quân Thanh sẽ bất ngờ tấn công”. Ngoài Hương Hương công chúa ra, mọi người đều chuẩn bị cung tên, canh gác bên bờ hố cát.

Trời đã sáng hẳn mà bọn lính Thanh cũng chỉ bắn tên thừa thớt, không hề tập hợp đội ngũ tấn công. Từ Thiên Hoảng không sao hiểu nổi, nhưng đột nhiên nghĩ tới một chuyện, liền hỏi Tâm Nghiễn: “Hoắc Thanh Đồng cô nương đã hỏi tiểu đệ những gì?”

Tâm Nghiễn nói: “Cô ấy hỏi tiểu đệ có bao nhiêu quân Thanh bao vây chúng ta, lại hỏi quân thiết giáp có xung phong hay không”.

Từ Thiên Hoảng mừng rỡ la lên: “Chúng ta được cứu rồi”!

Mọi người đều ngẩn ra, giương mắt lên nhìn chàng.

Từ Thiên Hoảng tiếp: “Ta hồ đồ nghi ngờ Hoắc Thanh Đồng cô nương, đúng là lấy dạ tiểu nhân đo lòng quân tử. Cô ấy thông minh hơn ta rất nhiều”.

Chu Ý ngạc nhiên hỏi: “Cái gì?”

Từ Thiên Hoảng hỏi lại: “Giả tử đội quân thiết giáp của bọn Thanh xung phong tới đây, chúng ta giữ được mạng hay không?”

Chu Ý nói: “À, chuyện đó cũng lạ”.

Từ Thiên Hoảng lại nói: “Dù chúng không dùng quân thiết giáp, nhưng nếu mấy ngàn người xung phong cùng lúc, chúng ta tám chín người làm sao mà chống đỡ? Mấy ngàn nhân mã không cần đâm chém, chỉ cần xếp hàng bước tới là đạp chúng ta nát bét như tương. Hơn nữa, chúng không bắn tên thật sự về phía chúng ta, chỉ làm bộ mà thôi”.

Mọi người nghe nói, nghĩ lại thấy đúng là như vậy. Tại sao phen này quân Thanh lại khách sáo, hạ thủ lưu tình như thế?

Trần Gia Lạc hiểu ra, hét toáng lên: “Đúng rồi, đúng rồi! Chúng cố ý không xung phong là muốn dụ cứu binh của người Hồi đến, nhưng Hoắc Thanh Đồng cô nương không bị chúng lừa”.

Chương Tấn nói: “Cô ấy không bị lừa, có nghĩa là chúng ta hỏng bét”.

Trần Gia Lạc nói: “Không hỏng đâu! Nhất định cô ấy sẽ có cách”.

Chu Ý cười nói: “Đã đúng chưa? Muội chẳng bao giờ tin cô ấy là con người tệ bạc”.

Mọi người lập tức phấn chấn tinh thần, chỉ để lại Dư Ngư Đồng và Tâm Nghiễn canh giữ phía trên, còn tất cả nhảy xuống hố cát nghỉ ngơi.

o O o